Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường
Từ microfilms trường Đại Học Cornell

NĂM THỨ MƯỜI SÁU — SỐ THỨ 3530 | MỖI SỐ : 0$04 | NGÀY THỨ BẢY 22 DÉCEMBRE 1928

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

DÉPÔT LÉGAL INDOCHINE N° 9973

GIÁ MUA BÁO	1 năm	6 tháng	3 tháng	1 tháng
Bắc-kỳ, Trung-kỳ, Ai-lao	8$00	4$00	2$00	1$00
Nam-kỳ, Pháp-quốc và các Thuộc-địa Pháp	9.00	4.50	2.25	
Ngoại-quốc	14.00	7.00	3.50	
Các làng và các công-sở	10.00	5.00	2.50	

Mua báo cứ kể từ ngày 1er hoặc ngày 16 mỗi tháng.
● Các ngài mua báo xin gửi trả cho tiền trước.

Toutes les lettres destinées à la rédaction
doivent être adressées au directeur
68, Rue Jules Ferry, Hanoi

Fondateur : F. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef : PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN-V-LUẬN

Adresse télégraphique :
TRUNGBĂCTÂNVĂN HANOI
TÉLÉPHONE N° 150

PUBLICITÉ
Tarifs spéciaux suivant catégories d'entreprises ou de produits.
Prix moyens, dernière pages
Une seule insertion . . . . 0$20 le c/m
Contrat annuel
Par centimètre et par insertion. 0$18 le c/m
Annonces judiciaires et légales. 1$50 le c/m
Petites annonces classées. . . 0$10 la ligne

Về cái vấn-đề giao quyền cai-trị và quyền xử kiện cho quan nam mình

VII

Nói về việc xử kiện nhà nước đặt ra pháp-luật cốt để giữ gìn cái quyền lợi và phòng ngừa điều gian ác của nhân dân, nhưng không phải chỉ cứ có pháp-luật không đấy mà quyền lợi của nhân-dân đã giữ gìn được, điều gian ác của nhân-dân đã phòng ngừa được ngay đâu, được hay không còn phải trông về cái người thi-hành pháp-luật là các quan xử kiện; các quan xử kiện có thật là người am-hiểu dân-tình lại-tệ, thông-thuộc các phong tục tập của nhân dân thì mới trích được phục, phát được gian, soi thấu được mọi điều uẩn mà xử đoán không sót không nhầm; xử đoán không sót không nhầm, thì dân mới phục phép sợ oai, kẻ điêu hoạt không hòng dùng xảo-kế để che đậy được lỗi mình, kẻ hào cường không hòng dùng thế lực để chống chế được sự không phải của mình, mà những việc oan uổng không việc gì không thân, lương-dân vì thế mà được hưởng cái hạnh-phúc lạc nghiệp an cư, ác-nhân vì thế mà phải từ cái thói xấu tham lam tàn bạo; ấy pháp-luật thi-hành có hiệu-lực làm cho quyền lợi của nhân-dân giữ gìn được, điều gian-ác của nhân-dân phòng ngừa được là nhờ về có các quan xử kiện như thế, chứ chẳng những là chỉ có một cái bụng thanh liêm công chính thôi mà được đâu; nói giả-sử ngay có một ông quan xử kiện thật rất là thanh liêm, công chính mà là người nước Tàu sang làm quan xử kiện nước Đức, hoặc là người nước Nhật sang làm quan xử kiện nước Anh, những phong-tục tập-quán của nhân-dân nước ấy không thông thuộc chút nào, những dân-tình lại tệ nước ấy không am-hiểu bao nhiêu thì có làm sao xét hết được thực trạng chân tình mà xử đoán cho khỏi nhầm khỏi sót; các con kiện đối với một ông quan xử kiện bỡ-ngỡ lờ mờ như thế, thì kẻ điêu hoạt tất dùng hết xảo-kế mà che đậy, kẻ hào cường tất dùng hết thế lực mà chống chế, đứa tham lam hung bạo không khi nào biết sợ, người hiền lành mộc-mạc không khi nào khỏi thua, dù pháp-luật có hoàn-bị lương hảo đến đâu, chung-qui cũng không giữ gìn được cái quyền-lợi của nhân-dân, phòng ngừa được điều gian ác của nhân-dân thế nào cả.

Thí dụ như có một việc cướp chính việc thì là đám cướp có khí-giới, phá cổng đốt nhà, giết được bắt được quân cướp trên-tiền hẳn-hoi thật, mà kỳ-thực thì là mấy đứa hào cường hiệp hiềm vu hãm kẻ thù với mình, lừa mấy đứa bên thù đến ở một nhà trong cánh mình, rồi lẻ nhau phá cổng ra, đốt nhà lên, giết một vài đứa, bắt một vài đứa bên thù, hô lên rằng cướp, phi giấy trình quan. Giá phải là ông quan vốn thông thuộc phong-tục tập-quán cái dân ấy rồi, am hiểu cái dân tình rồi, biết rõ cái uẩn hai bên có thù hằn oán khích nhau rồi, thì có thể tìm mối mà xét ra được; chứ nếu gặp ông quan không am-hiểu dân-tình gì cả, không xét ra được là một việc « hiệp hiềm vu hãm nhau, mà cứ khám cứ biên, cứ lấy chứng lân bằng tiếp cận, thì thế nào cũng phải làm án cướp, thành ra chính đứa đốt nhà giết người vô tội, mà người bị vu bị bắt lại mắc tội oan, rồi đó kẻ gian ác tha hồ mà hoành hành, kẻ hèn nhát tha-hồ mà chịu khổ.

Lại thí dụ như có một việc kiện nợ, một đứa dân nghèo đi vay nợ, nợ đã trả rồi, mà chủ nợ chưa chịu trả văn-tự vay nợ, biên lai nhận tiền cũng chẳng chịu viết cho, hỏi năm lượt mười lần cũng cứ nói để thong-thả lục văn-tự trả cho, không ai lấy nợ hai lần mà ngại; đùng một cái thấy thừa-phát-lại dục phải trả nợ, kế thấy trát tòa bắt, thấy án tòa xử, thành ra phải trả nợ hai lần như thế, cũng chỉ vì ông quan xử kiện không am-hiểu dân-tình, không biết rõ cái lỗi chủ nợ chẹt người vay, giữ cái văn-tự nợ làm cái thòng-lọng buộc người khi có giận dữ điều gì thì cột phải trả nợ hai lần cho bõ, nếu cứ giấy mực mà xét, nợ có văn-tự, trả không biên lai thì chạy đằng nào khỏi phải trả nợ; vì thế nên nỗi người vay nợ phải ngậm oan chịu thiệt, mà kẻ vô lương càng đắc chí ăn không; nếu gặp được ông quan am-hiểu dân-tình, xét thấu cái uẩn bên trong giấy mực, thì tất thế nào cũng tìm mối gỡ cho thoát được người vay nợ, mà có cách răn phạt được kẻ vô-lương, có đâu nên nỗi công-lý đảo điên như thế.

(Còn nữa) T.

Le PARFUM des HUMANITES
(SỬ-KÝ THANH-HOA)
Soạn-giả : E. VAYRAC
Dịch-giả . NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Vừa chữ Tây và chữ Quốc-ngữ đối nhau, giá mỗi quyển. . . . 2$00
Chữ Tây riêng hoặc chữ Quốc-ngữ riêng, giá mỗi quyển 1.00
Ở các tỉnh, xin tính thêm tiền cước gửi Recommandé : 0$30 thứ 2$00 và 0$20 thứ 1$00
BÁN TẠI BẢN-QUÁN

Việc Trung-hoa

Ngày 15 Décembre 1928

Một việc náo động ở Nam-kinh
Dân chúng phá nhà quan ngoại-giao bộ tổng-trưởng Vương-chính-Đình

Việc này đã đăng trong một số báo trước, nay lại tiếp được tin rõ ràng như sau này:

Tin Thượng-hải ngày 14 Décembre có nói rằng vì hội toàn-quốc phản Nhật ở Nam-kinh không bằng lòng về các điều ước mới Trung Bỷ và Trung-Ý, và các vấn-đề giao thiệp với nước Nhật lần này, cho là Vương-chính-Đình thố-trí thất đáng, ai nấy đều thóa mạ Vương, ngày 13 triệu tập các đoàn thể dân chúng họp cả ở trường trung-ương đại-thao, mở cuộc thị-dân đại hội. Sau khi đã tan hội, kết thành từng đội đi dong các đường, ầm ầm như nước chảy, dọc đường vừa đi vừa cùng nhau kêu to những câu khẩu-hiệu. Trước hết kéo nhau đến tòa lãnh-sự Nhật kêu to khẩu-hiệu làm oai, và rải rắc truyền đơn, rồi kéo nhau đến bộ ngoại-giao yêu cầu hội kiến Vương-chính-Đình. Gặp lúc ấy Vương-chính-Đình ở Thượng-hải chưa về, không có người tiếp kiến. Dân chúng liền quay lại nhà riêng của Vương ở bến Tát-gia. Lính canh cửa thấy người kéo đến đông quá, liền đóng chặt cửa lớn lại, dân chúng liền bổ vây kín xung quanh nhà, và chực theo hai cửa trước, cửa sau mà xông vào, nhưng đều không được. Sau có mấy người trèo tường vào, đập phá hết các cửa sổ trên dưới và các đồ dùng trong nhà. Đoàn hiến binh được tin cấp báo, lập tức phái ba mươi người đến dẹp, nhưng số người đông quá, ầm ầm như ong vỡ tổ, không tài nào dẹp được, vì vậy nên một viên tiểu trưởng là Lưu-Vĩ bị thương ở đầu, viên khoa trưởng bộ ngoại-giao là Lục-triệu-Côn bị thương ở cánh tay, viên canh quan ở phía bắc cũng bị thương. Dân chúng làm náo động hơn một giờ đồng-hồ rồi mới kéo đi. Bảo nhau lại đến chỗ ở của viên lãnh-tụ tân đảng nước Nhật là Sáng-thứ để làm oai, nhưng lúc ấy Tưởng-giới-Thạch vừa đang hội đàm với Sáng-thứ, nghe tin báo, Tưởng liền sai hiến binh truyền báo cho dân chúng biết là nên đến cả đảng bộ trung-ương, Tưởng sẽ có mấy lời huấn-thoại cho biết.

Đúng 5 giờ chiều hôm ấy, dân chúng theo lời kéo đến cả đảng bộ trung-ương, trước hết Tưởng sai dân chúng cử đại biểu bày tỏ cho biết cái cớ đi dong đường làm oai lần này là thế nào. Nhưng không ai chịu trách nhiệm đứng ra nói cả.

Tưởng liền đứng ra nói cho dân chúng biết rằng: Cái lòng sốt sắng yêu nước của các ngươi, thực đáng yêu nước mà gây ra cuộc cử động phi-pháp như thế này, để cho người nên khâm phục, nhưng nhân cái lòng ngoài họ lại mượn cớ mà hại mình được, thì lại đáng tiếc buồn, nên tiếc lắm hay. Chúng ta muốn xóa bỏ hết các điều ước bất bình đẳng, vì đã đánh hết thảy những kẻ cừu-địch của chúng ta, nên phải nghiêm giữ pháp-lệnh, mới có thể thành-công được. Nếu bạo động thì không những là để cho bọn phản đối có cơ hội để hại chúng ta, chính là chúng ta lại tự hại, thế có phải là yêu nước mà lại thành ra làm hại nước không? Chính-phủ quốc dân bây giờ không phải là chính phủ quân phiệt, đối với các điều ước bất bình đẳng và việc giao thiệp Trung-Nhật, tự nên phải theo cái tinh thần cách mệnh mà làm. Mong rằng các ngươi từ đây về sau, nên cẩn thận giữ phép nếu nghe theo lời dân báo, sau hai năm mà quân ngoại quốc vẫn không rút về, các điều ước bất bình đẳng vẫn không thủ-tiêu được, thì xin các ngươi cứ chém đầu Tưởng-giới-Thạch này để tạ quốc-dân.

Tưởng nói rất dài, lời nói tỏ ra ý đau xót lắm, dân chúng ai nấy đều cảm động. Đến bấy giờ rồi, cùng nhau hô to câu khẩu hiệu ủng hộ chính-phủ quốc-dân, rồi giải tán.

Sau khi dân chúng đã giải tán rồi, Tưởng lập tức điện ra Thượng-hải mời Vương-chính-Đình về kinh coi việc, và xin đảm bảo từ đây về sau không xảy ra cái việc như thế nữa.

Dịch báo Tàu.

(Xem ở trang nhì)

Vô-tuyến-điện

Ngày 19 Décembre 1928

Nước Pháp

Việc nước Bolivie và nước Paraguay

Ngày hôm thứ hai, M. Berthelot, tổng thư ký của bộ ngoại giao đã dùng vô tuyến điện thoại, mà hỏi chuyện quan đại sứ nước Pháp ở Buenos Ayres về tình hình ở Argentine đối với nước Paraguay, và nước Bolivie, và lại chuyển cho quan đại-sứ biết cái mệnh lệnh của quan Briand là chủ-tịch đương chức của hội Vạn-quốc. Như vậy các nhà ngoại giao Pháp đã dùng các phương pháp tối tân rất nhanh chóng, rất tiện lợi để tìm cách ngăn cản việc phân-tranh của hai nước Bolivie và Paraguay.

Các quan sứ-thần nước Bolivie, và nước Paraguay lại nhắc lại với quan Briand rằng chánh phủ hai nước rất yêu cuộc hòa bình. Quan Briand đã tiếp quan đại-sứ nước Brésil, và tất cả các đại-biểu của Nam-Mỹ, quan Briand rất lấy làm vui lòng về mọi lời của các ông đại-biểu ấy; ngài có ý chắc rằng việc phân tranh của hai nước nay mai sẽ giải quyết xong.

Chắc rằng M. Briand sẽ hội kiến với các đại-biểu khác của Nam-Mỹ. Như vậy hội-đồng quản trị hội Vạn-quốc cử để cho hai nước tìm cách điều đình với nhau, và chỉ nhắc cho hai nước nhớ lại các nghĩa vụ của các nước có chân trong hội Vạn-quốc mà thôi.

Ban tài chánh với các điều luật về các giáo hội

Trong khi bàn về sổ chi tiêu thanh toán của tháng décembre, ban tài chánh ở thứ dân nghị-viện bỏ 20 vé đối với 20 vé, quyết nghị không xét các điều luật nói về các giáo hội với.

Hội liên-hiệp cộng-hòa

Tại cuộc đại hội nghị của hội liên hiệp cộng hòa có nhiều nhà diễn-thuyết, nhất là M. Marin có tuyên-ngôn rằng các nhà ấy không công nhận các trái khoản khiến cho hậu thế phải chịu gánh nặng trong 62 năm giời. Các nhà ấy phản đối việc bàn đem nước Áo sáp nhập nước Đức, việc triệt trú binh ở tả ngạn sông Rhin, và xin rằng lại cử đại-tướng Weygand đến Syrie.

Nước Nga

Cái nạn cơ cận ở Moscou

Ở Đức có tin rằng công chúng biểu tình rầm rĩ đòi chánh phủ cấp bánh, và cấp lương cho, vì hiện nay ở Moscou thiếu bánh, và thiếu lương.

Hoa-kỳ

Bản hiệp ước Kellog

Ban ngoại giao của nguyên-lão nghị viện bỏ 14 vé đối với 2 vé tán thành việc ưng chuẩn hiệp ước Kellog.

Cuộc hội nghị Đại-Mỹ

Phụ ban coi về việc bảo vệ Đại-Mỹ đồng thanh quyết nghị soạn một bản giao-ước hòa giải để phân giải các việc phân tranh của các nước Nam-Mỹ.

A.R.I.P.

Việc sửa đổi chữ quốc-ngữ

Các lời phản đối

(Tiếp theo)

Chữ « k » sẽ dùng luôn để [illegible] cái tạm đọc sẵng bằng họng, mà hiện là âm của ba chữ c, k, và q. Vậy những chữ các, cuốc sẽ viết là kak, kuók,

Chữ « q » sẽ bỏ đi, cũng như chữ « c », vì nó trùng với chữ « k ». Sẽ dùng chữ « kw » thế cho chữ « q ». Các chữ qua, que, qui, quốc sẽ viết làm kwa, kwe, kwi, kwok. Chữ kwak, và chữ kuók (cuốc) là hai chữ khác nhau, vì trong chữ này cái giọng là ở chữ « u » mà chữ « u » ở đây là một chữ vận, không có đọc liền với chữ « ô », chứ như trong chữ kwok thì chữ « u » đọc lẫn với chữ « ô », mà thành ra một tiếng.

Nhân tiện tôi nói đến chữ « u » trong tiếng An-nam có ba giọng đọc khác nhau, một là cái giọng đọc của chữ vận dài, hai là cái giọng đọc của chữ vận ngắn, ba là cái giọng đọc của chữ bán-vận. Vì vậy phải viết làm ba cách: u, ŭ, và w. Về các vần có chữ « u » dài, thì không thay đổi gì cả. Về chữ « u » đọc giọng ngắn như trong cái vần ui (hiện viết là uy), thì phải để thêm lên trên cái dấu như « ŭ ». Ngày xưa người ta có bàn nên viết « wi », nhưng cái cách ấy tưởng không tốt, vì trong vần uy, thì chữ « u » là một chữ vận, giọng đọc ở bụng như các giọng đọc của các chữ vận đứng đầu một tiếng. Trong các chữ « duy », « ngụy », « qui », thì chữ « u » là một chữ bán-vận, phải dùng chữ « w » mà thế vào, các chữ ấy sẽ viết là « dwi », « ngwi », « kwi ».

Muốn theo đúng cái công lệ quốc tế và cái vần chữ Pháp, thì nên dùng chữ « z » thế cho chữ « d ».

Trước kia người ta có bàn viết chữ « ây » là « ơy » nếu vậy thì lầm, vì cái giọng chữ « â » trong chữ « ấy » khác hẳn cái giọng chữ « ơ ».

Đó là kể bao các điều chính yếu sửa đổi chữ quốc ngữ để làm cho chữ ấy thành ra một thứ chữ chẳng dám nói là hoàn toàn, song cũng không có chỗ đáng điều gì nữa...

Nếu nay ta lại bàn đến việc máy móc, thì ta thấy cứ như các cách sửa đổi bàn trên này, chữ quốc ngữ lại thêm ra hai cái dấu nữa, là dấu tilde lối chữ Tây ban-nha, và cái dấu chỉ cái giọng phải đọc ngắn đặt trên chữ « u ». Về cái dấu thứ nhất, thì trong phép biên chữ giây thép đã có, về việc ấy không có điều gì khó khăn nữa. Khi dùng máy đánh chữ, thì có thể dùng dùng dấu mũ thế vào dấu ấy, mà không sợ lầm lẫn chi cả, vì chữ « n » không bao giờ dùng dấu mũ. Về cái dấu dùng để chỉ rằng một chữ phải đọc ngắn đi, tại trong các máy chữ, và trong phép đánh máy, không có sẵn dấu ấy, vậy phải tìm một dấu khác để thay. Có người bàn nên dùng chữ ŭ, và chữ ŭ có dấu huyền, nhưng trong chữ đánh giây thép không có dấu ấy, vậy cái cách tiện hơn cả là dùng dấu apostrophe. Nên tiếc rằng các máy chế ra để dùng cho khắp thế-giới mà lại không có hai cái dấu nói trên này. Nhưng muốn sửa đổi các máy cho thêm các dấu ấy cũng không khó gì, chỉ nên thêm ba cái touche ở cửa ở bên tay phải, một cái để dấu aigu, và dấu grave, một cái để dấu tréma, và dấu mũ, và cái thứ ba để dấu tilde, và dấu bref. Thế là cái vấn-đề các dấu sắc quốc-ngữ đã giải-quyết được một phần, vì rằng trong máy sẽ có dấu tréma để thay các dấu râu; lại có cả dấu aigu, dấu grave, và dấu mũ, hai cái dấu trên có thể dùng để thay dấu sắc, và dấu huyền, và dấu tilde có thể dùng làm dấu ngã được. Vậy chỉ còn thiếu dấu nặng và dấu hỏi mà thôi. Việc ấy không có gì là khó. Hai dấu ấy đặt thêm vào một cái touche thứ tư, [illegible] như vậy mỗi hàng trong clavier sẽ thêm một cái touche riêng. Còn như các dấu hiện nay ở chỗ ấy, cũng là các dấu là é), ç, °/o, $ fr, thì có thể đem ba cái đặt vào cái touches đánh các chữ « é » « è » và « à », mà từ giờ không dùng đến nữa. Chữ « ç » thì cũng bỏ đi, nhưng cái dấu cédille ấy, khi đánh chữ quốc ngữ thì dùng làm dấu nặng, mà khi đánh chữ Pháp vẫn dùng làm dấu cédille được.

Cái touche trước đặt chữ « ç », sẽ dùng để đặt dấu « $ ». Còn như dấu « Fr » là tiếng Franc viết tắt, thì trong văn đã có [illegible] chữ ấy rồi; vậy có thể bỏ dấu ấy đi được. Ấy, máy chữ sửa đổi lại như thế, thì có thể đánh được cả các tiếng bằng chữ latin, và lại đánh được cả chữ quốc-ngữ nữa.

Trong khi chưa có máy làm như thế, thì ta hãy phải dùng các dấu hiện có sẵn vậy, nay dùng dấu apostrophe để thế cái dấu « ˘ », dấu tréma để thế cho dấu râu. Còn các dấu chỉ thanh, thì cứ như ý tôi, cách tiện nhất là dùng chữ mà số thay vào, như 2 là huyền, 3 là hỏi, 4 là ngã, 5 là sắc, 6 là nặng.

Song tôi xin nói ngay rằng các cách thay đổi ấy chẳng qua là những cách tạm bợ dùng trong việc in, chứ không thể dùng thế hẳn cho chữ quốc-ngữ được. Quốc-ngữ đánh dấu ngay ở chữ âm cốt yếu định nên cái thanh của một tiếng, và có các dấu rất là rõ ràng, thì bao giờ cũng phải dùng để viết tiếng Annam.

Kuôcj ngu'w mo'ij

Ai chịu khó đọc luôn mục này, trong hai tháng có thể dự một cuộc thi rất hay, có thưởng to.

Và Bản quán lại muốn tuyển mấy người đánh máy chữ, để chép lại những sách in rồi ra lối quốc-ngữ mới này.

Ong Tây-Zuong noij miaz chungj ta ra'ngf cuj theo sôj nhu'ngw ngu'o'if bieuz-dôngf-tinhf daw da'ng yanh-sachj trong baoj, thif trong ba mu'o'i na'm nu'aw, hoaq may chungj ta mo'ij thanhf du'o'cq caij hôiq môtq muôn ngu'o'if yungf chu'w kuôcj-ngu'w caiz-lu'o'ng. Thu'a ra'ngf chungj tôi không vôiq gif caz. Quij hôf môiw ngayf thêm ra môtq ngu'o'if laf lew chungj tôi phaiz.

Việc Trung-hoa

(Tiếp theo)

Ngày 19 décembre 1928

Dự phòng các việc hành-động của đảng cộng sản

Bắc-kinh. — Sở cảnh-sát ở Bắc-kinh được tin rằng đảng cộng-sản lại hành-động, nên đã phòng-bị ở chung quanh Bắc-kinh một cách cẩn-mật hơn theo như mệnh-lệnh của Diêm-tích-Sơn.

Một bài diễn-thuyết của Hồ-hán-Dân

Bắc kinh. — Hồ-hán-Dân diễn-thuyết ở Nam-kinh có bàn nên hạn-chế sự tự-do của công-chúng, vì họ làm ngăn-trở sự hành-động của chánh phủ Quốc-dân, mà chánh-phủ Quốc-dân thì vì lợi chung mà hành-động.

Mấy bản giao-ước mới

Bắc kinh. — Nước Trung-hoa sắp ký giao-ước với nước Pháp, nước Anh, nước Bồ-đào-nha, nước Thụy-điển, và nước Hà-lan.

M. de Martel ở Thượng-hải đến, đã tới Nam-kinh ngày hôm nay.

Bản giao-ước quan-thuế nghe đâu quan đại sứ nước Pháp de Martel, và quan tổng-trưởng ngoại-giao Nam-kinh là Vương chính-Đình đã ký ngày hôm nay.

Đông-kinh. — Bản giao-ước quan thuế của Trung-hoa và nước Anh đương điều-đình với nhau, cũng soạn theo như bản giao-ước của Trung-hoa và Nhật-bản. Các nơi nói rằng nước Nhật, và nước Anh cùng một ý-kiến với nhau, vì vậy Trung-hoa không có yêu cầu với Anh bỏ quyền lãnh sự tài-phán, và hoàn lại các tô-giới.

Dự bị cuộc hội nghị thứ ba của đảng Quốc-dân

Đông-kinh. — Các viên lãnh-tụ đảng Quốc-dân đã tổng giam 160 người về tả-đảng, để dự-bị cuộc hội nghị Quốc-dân thứ ba.

Các trái khoản của Nhật

Đông-kinh. — Quan Tổng-trưởng bộ tài chánh ở Nam-kinh không chịu bảo lĩnh các trái khoản của Nhật mà trước đây không có của đảm-bảo. Quan Tổng trưởng thay đổi thái-độ như thế, là vì quốc-dân có ý phản kháng không chịu

A R I. P.

Tin sau cùng

Việc nhà báo Gazette du Franc

M. Audibert, nguyên chủ nhiệm nhà báo Gazette du Franc cùng với quan dự thẩm có nói trước kia bộ ngoại giao có cho ông các tin tốt về báo ấy; bộ ngoại giao thì nói bộ ấy không có cho tin tức gì về việc dựng nhà báo Gazette du Franc.

Bệnh-tình Anh-hoàng

Bệnh tình Anh-hoàng vẫn khá dần.

Việc rối loạn ở Afganistan

Người ta đồn những tin rất nhảm. Song có phần chắc rằng quân-lính đã bán khí giới cho bọn khởi-nghịch. Một số khí-giới của quốc-vương mua trong khi sang chơi Âu châu, hiện còn ở Ấn-độ.

Bọn khởi-nghịch vây Djelalabad Ngày hôm thứ sáu và ngày hôm thứ bảy ở phía bắc Caboul có đánh nhau.

Ở các tỉnh khác thì vẫn yên.

Sứ bộ Afganistan nói rằng tin đồn quốc vương nước ấy trốn trong một cái đồn là tin đồn sai.

Thành Hải-phòng được phép mộ thải

Ngày 15 Décembre 1928 đã có chỉ-dụ cho phép thành Haiphong mộ một trái khoản một triệu 500 nghìn đồng.

A. R. I. P

BÁN RẺ :

Một cái quạt điện ;

Một cái máy điện dynamo 12 volts 10 ampères ;

Một cái máy điện cho xe hơi chạy (démarreur) 6 volts.

Hỏi tại nhà in Trung-Bắc

1.459 *65, phố hàng Bông*

VIỆC HANOI

Thời-tiết

7 giờ	20 độ
15 giờ	22 độ

Giá thóc gạo :

Gạo hạng nhất, một tạ	10	50
nhì,	10	20
ba,	9	10
Thóc hạng nhất,	6	40
Bắp ngô	6	50

Giá bạc. — Kể từ ngày 21 Décembre 1928, giá bạc ở kho Nhà nước định là 12 f. 55.

Thời giá quốc trái

Ngày 18 Décembre 1928

3 %	hoàn dần		80 f. 50
3 ½ %	hoàn dần		95 f. 65
4 %.	vĩnh viễn	1917	80 f. 65
4 %	»	1918	81 65
6 %.	»	1920	102 10
5 %.	hoàn dần	1920	109 f. 95
4 %.		1925	128 00

Ngày 19 Décembre 1928

3 %.	vĩnh-viễn		66 f. 50
5 %.	1915-1916		94 f 30

Tàu *Tonkin* mang thơ sang Pháp (tuồng Nhật) đến ngày thứ tư 26 décembre hồi 10 giờ sáng ở Haiphong sẽ chạy đi Hongkong, rồi chuyển sang tàu *Katori Maru* của Nhật. Tàu này có ghé Naples.

Các thư từ ở Hanoi sẽ mang xuống Haiphong chuyến xe-lửa 20 giờ 4 phút tối thứ ba 25 décembre

Tòa án Đại hình — *Việc giết người lấy của.* — Việc giết Thang-ky lấy của mà bản báo đã đăng thì chiều hôm qua tòa xét xong tuyên án phạt Tchang a Kì là đứa thủ phạm phải khổ sai chung thân. Tchang moc Tu là đứa tòng đảng 15 năm khổ sai. Còn Phong sam Tay chết rồi thì tòa bỏ đi không xét nữa.

⁂

Hôm nay tòa án Đại hình xử hai việc lưu thông giấy bạc giả như sau này :

1 Ngày 20 tháng 5 năm 1928 vào hồi 3 giờ chiều Hồ-sam tức Hồ-sị là đàn bà khách đến hàng thị Chín ở chợ Vong thuộc mỏ than Đông triều (Quảng-yên) mua các thứ tơ lụa đến 30 p. 00 rồi đưa trả một cái giấy 100 p.

Chủ hàng ngờ cái giấy là giả mới nhờ người cai coi mỏ Ngọc-Trung xem hộ thì quả là giả. Bấy giờ người cai ấy bảo cho người cai khố xanh tên là Trần văn-Nghi biết để bắt.

Hồ Sam trông thấy người cai khố xanh vội vàng giằng lấy cái giấy bạc ấy xé ra chực bỏ vào mồm nuốt và chực chạy trốn, nhưng không được. Bấy giờ có nhiều người chạy đến xem. Trong số người ấy có Thi-chiêu-Sao và Yuce Nhi (là chồng Hồ Sam) Yune Nhi nói rằng giấy bạc ấy là của Chi chiêu Sao đưa cho vợ hắn buổi sáng và bắt tên ấy phải đổi giấy khác cho vợ hắn.

Chi chiêu Sao bị bắt ngay hỏi thì nhất định chối không hề đưa giấy bạc ấy cho Hồ-Sao bao giờ. Hỏi Hồ-Sam khai như người chồng thị ấy đã nói. Thị ấy chối không nhận chực làm mất tang cái giấy ấy và thú nhận có chực trốn, nhưng cốt trốn để về cho con bú. Nhưng người cai khố xanh khai một cách quả quyết về sự thị ấy chực làm mất tang cái giấy bạc ấy.

Còn Chi chiêu Sao sở dĩ bị can liên về việc này là vì hai vợ chồng Hồ-Sam tố cho hắn mà thôi. Vì không có bằng chứng nên hắn được vô can.

Hồ Sam trước chưa can án bao giờ.

Tòa xét xong tuyên án tha cho Hồ-Sam.

II. Vào khoảng đầu tháng 3 năm 1928 Phạm kim Tương là người thổ buôn bán ở Hà-giang, khi qua Bảo-Lạc, vào đánh bạc ở trong xóng bạc do Toan văn Rạng là chủ cái. Đánh thua mất 150 p. 00 hắn lấy ra một cái giấy 100 p. 00 và mấy cái giấy 1 p. 00 đưa trả chủ xóng bạc.

Chủ xóng tin nhận ngay cái giấy 100 p. 00 ấy chứ không rõ là giấy giả. Cách vài hôm sau Phạm-kim-Tương viết nhiều thư từ dặn chủ xóng cứ giữ cái giấy 100 p. 00 ấy cẩn thận và nhất là đừng có đem nộp vào quĩ nhà nước. Hắn lại nói rằng ở Hà-giang cũng có cái giấy bạc giống như thế bị là giả nên hắn lấy làm ngại lắm. Hắn cố quyết với chủ xóng rằng hễ lo được tiền thì xin đến chuộc về.

Toan văn Rạng nhận được thư nói như thế lấy làm ngại mới đem giấy bạc ấy đến nhờ quan châu xem hộ. Quan châu xem cái giấy ấy cũng lấy làm ngờ mới bảo y đem đến nói với quan Đại-lý để nhờ người xem hộ. Khi quan Đại-lý gửi đến kho bạc tỉnh Cao-bằng xem thì là giấy giả.

Phạm kim Tương bị bắt ngay. Hỏi thì hắn nhận ngay có đưa giấy bạc 100 p. 00 ấy cho chủ xóng nhưng không biết là giả. Hắn khai rằng ở Hà-giang hắn được tin có nhiều giấy bạc giả giống như giấy của hắn đều bị quan chủ kho bạc tỉnh Cao bằng cho là giả cả nên hắn phải vội vàng viết ngay thư bảo chủ xóng bạc cứ giữ lấy đợi khi hắn lo được tiền thì chuộc về, là mục đích hắn định lấy về để hủy đi. Trong thư lúc thì hắn nói giấy ấy là của một tên khách hiện trốn mất, lúc thì nói là của hắn thu tiền hàng ở Hanoi. Trong thư hắn lại còn nói rằng hắn ngại lắm là hắn vừa mới đổi một cái giấy bạc 100 p. 00 cũng giống như thế bị người ta cho là giả. Nhưng trước mặt quan Dự-thẩm Cao-bằng, thì hắn một mực khai là chỉ có một cái giấy 100 p. 00 do đã đưa cho chủ xóng bạc thôi.

Xem cái thư của hắn viết cho Toan-văn-Rạng tại ngày 4 tháng 3 tây có một câu nói rằng : « Tôi xin ngài cứ giữ cái giấy ấy lại đừng nói cho ai biết để tôi có thể đưa cho người khác tiêu » thì biết mục-đích của hắn không phải lấy về để hủy đi.

Như thế là khi Phạm-kim-Tương đưa cái giấy bạc ấy cho chủ xóng bạc thì hắn biết là giấy giả. Lúc trở về quê được tin nhà-nước tìm hết phương pháp truy cho biết những giấy bạc giả hiện lưu-hành tại Bắc-kỳ này ở đâu mà ra nên hắn phải viết thư cho Toan-văn Rạng cốt để cho người ta không để ý đến sự buôn bán giấy bạc giả của hắn.

Phạm-kim-Tương trước chưa can án bao giờ. Nhưng theo như tin tức đã giò được tại hắn vẫn cùng với người nhà buôn các thứ lậu mà bề ngoài thì vờ là buôn dầu hỏa, muối và cá mắm, hiện mẹ hắn đã bị bắt về tội buôn thuốc phiện lậu ngày 13 tháng tư năm 1928 và chị hắn là Phạm-thị Cung phải bị bắt về chứa giấy bạc giả 100$00. Hắn xưa nay vẫn giao thiệp với những người Khách đi lại ở vùng Cao-bằng.

Tòa xét xong tuyên án phạt Phạm-kim-Tương 5 năm tội đồ và 100 quan.

Một việc hối lộ. — Việc một viên thông ngôn Tây và một viên thông ngôn Annam ở tòa án Hanoi, bị can là ăn đút của một người chánh-tổng ở Hải-dương mấy nghìn bạc, thì nay phòng Dự-thẩm đã xét xong, cả bên lấy tiền và bên đút tiền đều phải giao sang tòa án Trừng-trị xử, nhưng chưa rõ định vào ngày nào.

Tòa án binh. — Sáng qua, tòa án binh đã họp để xét xử các việc sau này.

Việc người lính khố đỏ Trần Trang, can tội dùng thìa khóa giả, mở kho của nhà binh để ăn cắp. Tòa phạt một năm tù.

Việc người lính kị-mã Ravier Jean, can tội lăng mạ người bề trên và toan rót hạt tiêu vào mắt một người bị tiêu để chạy trốn. Tòa phạt một tháng tù án treo.

Việc người lính pháo-thủ Đỗ-Lạp, can tội ăn cắp nhà binh. Tòa phạt một tháng tù.

Việc người lính khố đỏ Trần-văn-Nghiệt, đóng ở Yên-bay, can tội ăn cắp cái quĩ của một người bạn, Tòa phạt một năm tù án treo.

Việc người lính lê dương Sonsbach Adolphe đóng ở Tuyên-quang, vì muốn bỏ nghề trốn năm với một ả kia, nhưng trong túi không có su nào cả, nhân khi một vị quan võ vô ý bỏ quên một món tiền là 30 đồng, người lính lê-dương ấy liền bỏ túi đem cưới vợ. Hỏi tại Sonsbach Adolphe ra dáng hối hận lắm, Tòa tha cho trắng án.

Một tờ báo mới. — M. Đỗ-văn-Sao chủ hãng ô tô và nhà in tại Sadec được phép mở tại Saigon một tờ báo hằng ngày bằng quốc ngữ tên là « Công thương ».

Sổ kỳ bộ trong ngạch y-sĩ. — Các viên y sĩ Đông-dương có tên sau này đều được kỳ bộ lên hạng trên về dịp tết Tây.

Thăng Đông-dương y-sĩ thượng hạng hạng nhì : M. Ng-văn-Di.

Thăng Đông-dương y-sĩ hạng nhì : M. Phan-văn-Hồ II.

Thăng Đông-dương y-sĩ hạng ba : MM. Đỗ-đăng-Phan, Đỗ-Khai, Ng-văn-Chúc, Phạm-văn-Tiếp, Trần-minh-Châu, Dương-minh-Diệm.

Thăng Đông-dương y sĩ hạng tư : MM Ng-văn-Khả, Ng-bá-Tùng, Lê-văn-Hoạch, Lê-văn Châu, Kim-quang-Khoan, Trần-văn-Thìn tức Xuân, Ng-văn-Tam, Trương-đình-Vỹ, Ng-ân-Toàn, Ng-gia-Chẩ.

Sổ kỳ-bộ trong ngạch địa chính. — Các viên tá sự trong ngạch địa chính có tên sau này được kỳ bộ vào sổ thăng thưởng về năm 1929

Thăng tá sự hạng nhất

MM Phạm-huy-Cam, Nguyễn-văn-Quy. Nguyễn-đức-Duy, Trần-v-Ngọc và Phạm-vũ-Lang.

Thăng tá sự hạng nhì

MM Đỗ-Tiệp Nguyễn-đức-Khôi, Đỗ-đăng Ninh, Hoàng-duy-Vương, Lê ngọc-Hoan và Bùi-huy-Phang.

Một cái xe quả lăn rơi từ trên cầu xuống đất, chết mất một người tài xế. — Ngày hôm qua hai người tài-xế của sở Lục-lộ là Trần-văn-Mậu và Trần hữu-Chi đem một cái xe quả lăn xuống Bàng-kệnh (Hưng-yên) chữa đường. Khi ở trên cầu xuống dốc, nghe đằng sau có tiếng còi ô-tô, thì M. Trần-hữu-Chi vặn xe tránh về tay phải, nhưng vì tránh quá đáp nỗi cái xe quả lăn rơi cả xuống hố có đến bốn thước tây. M. Chi bị xe đè rập sọ chết ngay lập tức, còn bạn là M. Mậu thì nhảy kịp không can chi.

Ngạch học chính. — M. Lê-xuân-Phương giáo học tập sự bậc Cao-đẳng tiểu học Pháp-Việt, tòng sự tại Cao-miên nay được thăng hạng tư hổ từ ngày 27 août 1928.

M. Cao-đắc-Thọ giáo học tập sự tại trường Yên-trù phủ Vĩnh-tường Vĩnh yên, nay phải bãi chức vì trễ biếng công việc.

Cao-đắc-Giai là người giám hộ sẽ phải đền nhà nước số tiền 54 đồng là tiền học bổng của M. Cao-đắc-Thọ đã được lĩnh trong khi theo học tại lớp Sư-phạm.

Lê văn-Chính cựu học sinh năm thứ tư tại trường nam Sư-phạm được bổ giáo học phụ tá niên bổng 360 p.

Ngạch tòa sứ. — Các viên thư ký tập sự có tên sau này niên bổng 350 đồng, đều được thăng thư ký hạng tám.

MM. Vũ-đức-Tường tại Hà-giang
Hoàng-văn-Giai tại Hòa-bình
Hoàng-văn-Kính tại Moncay

Nghỉ phép. — Các viên chức có tên sau này được nghỉ phép.

15 ngày : M. Triệu-phùng-Tường thư ký hạng tám ngạch tòa sứ tại Moncay kể từ ngày 4 janvier 1929

21 ngày : M. Đỗ-văn-Hợp giáo học hạng tư tại trường Ngọ-khê phủ Lý-nhân (Hà-nam).

Nghỉ hộ sản. — Các nữ giáo học có tên sau này được nghỉ hộ sản một tháng.

Kể từ ngày 1er Janvier 1929 : Mme Lê-thị-Liêm nữ giáo học tập sự hạng tám tại trường nữ học Bong-hai phủ Yên khánh (Ninh-bình).

Kể từ ngày 4 janvier 1929 ; Mme Trần-thị-Công giáo học hạng năm tại trường nữ học Hải-phòng.

Hội Stade Hanoïen với việc liên-hiệp thể thao Bắc-kỳ. — Bản quán tiếp được bài sau này :

Hội Stade Hanoïen chúng tôi là hội đá bóng tròn định đứng lên tổ-chức hội Liên-hiệp thể thao Bắc-kỳ xin có lời kính cáo cùng các quí hội thể thao ở Hà-thành và các tỉnh Bắc-kỳ biết.

Việc này là một việc nên làm, vậy mong rằng các quí-hội Thể thao cho biết tôn ý. Vì chúng tôi không được rõ ở tỉnh nào có những hội Đá Bóng nào, nên có mấy lời đăng lên báo-chương, xin các quí-hội ở Hà-thành và ở các tỉnh Bắc-kỳ cho chúng tôi biết danh sách quí-hội để tiện chúng tôi gửi giấy mời họp hội-đồng bàn về việc lập hội Liên-hiệp thể thao Bắc-kỳ.

Các thư từ xin gửi cho : M Le Président de l'Association Sportive de foot-ball « Stade Hanoïen » 115 Rue du Coton Hanoi.

Hội Stade Hanoïen lại cáo.

Cướp. — Sở Cẩm đã cho tra xét về việc cướp hàng hóa và tiền bạc tất cả đáng giá 527 đồng của một người khách tên là Phong-tat-Chang ở hàng Đường số 26 và Ng-v-Lục 56 tuổi là chủ thuyền đậu mé trên của sông Cái. Việc cướp ấy xảy ra ở địa hạt tỉnh Sơn-tây và do bọn năm tên lục một đến cướp.

Nạn ô-tô. — Sở Cẩm đã dự việc tòa án bản khai của M. Trần-v-Viên 42 tuổi buôn bán ở 35 phố Reinach về việc nạn xe ô-tô của ô thuê số T1518 xảy ra ngày 20 vừa rồi hồi 2 giờ chiều ở đường Haiphong-Hải dương, cách tỉnh Hải dương vài kilomètres, phải mấy người hành khách bị thương nặng.

Ăn cắp của chủ. — Phạm-Nghi 53 tuổi, bán nước mắm ở Cảnh-dương, phủ Quảng-trạch, tỉnh Quảng-bình, đi qua thành-phố thuê Nguyễn-Tuyết 19 tuổi, người đồng-quán, làm với mình cậy rương lấy trộm 200 đồng.

Xác trẻ con. — Ngày 20 vừa rồi hồi 9 giờ 30, một cái xác trẻ con mới đẻ đựng trong một cái va-li bằng mây, ăn mặc quần áo Khách vứt ở trước nhà Kiểm-soát thương-chính Minh mấy không có vết gì, song ở đầu thì có vết tím.

Đã cho đem vào nhà xác.

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Việc đắm tàu « Cap Lay ». — Việc đắm tàu *Cap-Lay* đã bắt đầu hỏi tại tòa án Trừng-trị sáng hôm nay hồi 9 giờ 15 do quan chánh-án sự thẩm Roule de la Hell è e chủ-tọa. Việc này phải hỏi làm mấy buổi mới xong vì số người làm chứng có đến 56 người.

M. Berthoux là hạm-trưởng và M. Paul Mèze là phó hạm-trưởng bị truy tố về tội ngộ sát 52 người hành-khách nghĩa là vì kính xuất mà để đắm tàu, chết mất bấy nhiêu nhân-mạng.

Cái tội gá bạc. — Lê-văn-Mão, bán hàng ăn, ở đường Chavassieux, bị tòa Thượng-thẩm Hanoi kháp một tháng tù về tội gá bạc, nhưng vẫn trốn, thì nay đã bị bắt tống giam.

Mất trẻ con. — Mme Bùi-thị-Thanh nhà số 147, đường Chavassieux, trình rằng đứa con gái lên bốn tuổi, không biết lạc đâu mất, không tìm thấy.

Mất ba cái compteurs. — Đêm vừa rồi, quân trộm lấy trộm của nhà máy đèn ba cái *compteurs* giá đáng 1750 francs. Vẫn chưa tìm thấy tên trộm ấy.

YÊN-BAY

Bán thuốc tây. — Trần-văn-Thu bán hàng thuốc sam thuốc bắc tại Yên-bay nay được phép bán các vị thuốc tây đã chế sẵn.

NHÀ THƯƠNG VÀ NHÀ HỘ SINH

ĐƯỢC NHƯ Ở NHÀ

Phòng khám bệnh

QUAN ĐỐC-TỜ BLOT

65, phố Tràng-thi và 78, phố Thợ nhuộm
Giây nói số 449, Hanoi

Ở Bắc-kỳ mới có nhà này là một. Bệnh nhân, muốn chữa bệnh gì cũng được, muốn cần phải mổ-xẻ cũng được chắc chắn, muốn đẻ được cẩn thận tử tế hay là chữa các bệnh về phụ-nhân như (kiêm đẻ) hải-nhi cũng được.

Tại nên đến quan đốc-tờ Blot là thầy thuốc đã kinh-nghiệm lâu năm, lại là tay chuyên môn khéo-rửa.

Có buồng riêng từ 10 đề chữa bệnh, buồng có đủ cả máy đèn máy sưởi. Tiền thuốc và tiền thầy thuốc không phải trả vì đã tính cả vào tiền chữa bệnh và buồng rồi. Có 9 hạng Trả tiền từng ngày, hay là trả tiền chiếu khoán cũng được.

Người nhà đến thăm lúc nào cũng được.

Hàng ngày quan Đốc-tờ đến thăm bệnh nhân luôn luôn.

Lúc nào cũng có bà đỡ tốt-nghiệp có mặt ở đấy luôn.

Khám bệnh hàng ngày từ 8 giờ đến 11 giờ và từ 15 giờ đến 17 giờ — Ai muốn mời đến nhà thăm bệnh cũng được xem xét cẩn-thận.

Muốn hỏi han điều gì, xin cứ mời đến tận [illegible]

Ngài ho dư ?

Vậy nên lập-tức đến hiệu Bào-chế CHASSAGNE
Số 59, phố Paul Bert, Hanoi
lấy có thứ thuốc chữa khỏi tức khắc bệnh ho, ho gió, ho lao vân vân, của ngài.

Nên xem lời cáo-bạch của bản hiệu ở trang thứ tư, nói về thuốc SIROP NOPAL.

Chỉ ở sở L'UCIA mấy bán những thứ rượu champagne có giá trị sau này :

POMMERY & GRENO Carte Blanche demi sec.

POMMERY & GRENO Drapeau Américain sec.

POMMERY & GRENO Nature

Mua lẻ hỏi các hiệu khách túc-kiến có bán cả.

4$ và 8$

Nhà DEMANGE 40 Henri d'Orléans Hanoi có rất nhiều PARDESSUS lót suốt kiểu đẹp mùi đẹp và fantaisie, giá bán 4 p. 00 và 8 p. 00 một áo, xin mời các qui-khách chiếu cố.

QUÀ BIẾU, hoặc đồ bày trong nhà, mà muốn cho thật lịch-sự, nhã-nhặn, thì không gì bằng đồ cổ. Các ngài nên lại hiệu « La Perle », 11 phố Tràng-Thi, xem các thứ hàng bên Tàu mới sang : đồ gỗ trắc, cửa võng, đồ sứ, đồ ngọc, rất đẹp và rất quý. Giá bán phải chăng, đã có yết sẵn từng thứ một. — Ra vào tự do.

Chủ nhật cũng có mở cửa cả ngày
7.598

Hiệu Bào-chế **MONTÈS.** 54, Phố Paul Bert, Hanoi

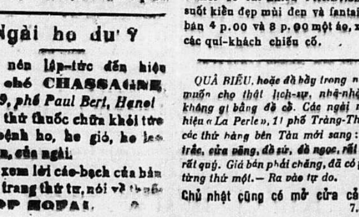

Hễ thấy ghê mình thì dùng ngay một viên thuốc Rascol là khỏi ngay bệnh cúm và bệnh sốt rét rừng.

Thuốc lá MELIA hút không giáo cổ như các thứ khác, hương vị lại thơm ngon.

Đại cuộc chiếu bóng !!!

Ra rạp CINÉMA PALACE HANOI
Từ thứ tư 19 đến thứ ba 25 Décembre 1928

CÔ ĐÀO MÚA CỦA CÁC VỊ THẦN
(*La Danseuse des Dieux*)

Rất hay ! Đào đẹp !
Kép rồi ! Vui trò !

Bài trí rất đẹp ! Đào múa rất khéo !

Tại rạp FAMILY - CINÉMA
Chiếu nối theo phim ảnh
LES DERNIÈRES AVENTURES DE TARZAN

CÔNG-TY ALFRED & Cie
60, Bd Gambetta (đường hàng Cỏ)
HANOI

Chủ-nhiệm những nhà chớp bóng :

Hanoi : Cinéma Pathé (Bờ-hồ)
Cinéma Tonkinois
(hàng quạt)
Haiphong : Cinéma Gaumont

Cho thuê — Mua — Và bán các thứ máy chớp bóng và các phim ảnh

Bán các khí-cụ thuộc về nghề chớp bóng
Xưởng riêng để chữa

Tổ-chức hộ những nhà chớp bóng các tỉnh. Ai muốn biết thì công-ty tính hộ xem mất bao nhiêu vốn.

Giá thật rẻ không đâu rẻ hơn

Điện-thoại : để giữ chỗ tại
Cinéma Pathé số 548
Nhà giấy : 546

KHẨN TRỌNG. — công-ty Alfred et Cie không phải là cùng một hiệu với [illegible]

PHÒNG - THĂM - BỆNH

CỦA QUAN

Y-khoa Bác-sĩ MAURICE LOUBET

Thương thư độ ngữ sáng Bảo-dân hội-tình. Nguyên chuyên về ngoại-khoa tại bệnh-viện Tunis, Fez, Rabat, Casablanca Port-Saïd (Ai-cập) Huế.

Ngoại khoa, hộ-sinh, chữa mắt và các thứ bệnh lậu, bệnh giang mai

[illegible]

KHÁM BỆNH : Giá 3 đồng một lần
XIN GIẤY LÀM-CHỨNG : Giá 1 $ 50

[illegible]

L'INGÉNU

VOLTAIRE

(Suite)

L'impitoyable bailli, qui ne pouvait réprimer sa fureur de questionner, poussa enfin la curiosité jusqu'à s'informer de quelle religion était monsieur le Huron; s'il avait choisi la religion anglicane, ou la gallicane, ou la huguenote. « Je suis de ma religion, dit-il, comme vous de la vôtre. — Hélas! s'écria la Kerkabon, je vois bien que ces malheureux Anglais n'ont pas seulement songé à le baptiser. — Eh! mon Dieu, disait Mlle de Saint-Yves, comment se peut-il que les Hurons ne soient pas catholiques? Est-ce que les RR. PP. jésuites ne les ont pas tous convertis »? L'Ingénu l'assura que dans son pays on ne convertissait personne; que jamais un vrai Huron n'avait changé d'opinion, et que même il n'y avait point dans sa langue de terme qui signifiât *inconstance*. Ces derniers mots plurent extrêmement à Mlle de Saint-Yves.

« Nous le baptiserons, nous le baptiserons, disait la Kerkabon à monsieur le prieur; vous en aurez l'honneur, mon cher frère; je veux absolument être sa marraine; Monsieur l'abbé de Saint-Yves le présentera sur les fonts; ce sera une cérémonie bien brillante; il en sera parlé dans toute la Basse-Bretagne, et cela nous fera un honneur infini ». Toute la compagnie seconda la maîtresse de la maison; tous les convives criaient: « Nous le baptiserons »! L'Ingénu répondit qu'en Angleterre on laissait vivre les gens à leur fantaisie. Il témoigna que la proposition ne lui plaisait point du tout, et que la loi des Hurons valait pour le moins la loi des Bas-Bretons; enfin il dit qu'il repartait le lendemain. On acheva de vider sa bouteille d'eau des Barbades, et chacun s'alla coucher.

Quand on eut reconduit l'Ingénu dans sa chambre, Mlle de Kerkabon et son amie Mlle de Saint-Yves ne purent se tenir de regarder par le trou d'une large serrure pour voir comment dormait un Huron. Elles virent qu'il avait étendu la couverture du lit sur le plancher, et qu'il reposait dans la plus belle attitude du monde.

CHAPITRE II

Le Huron, nommé l'Ingénu, reconnu de ses parents

L'Ingénu, selon la coutume, s'éveilla avec le soleil, au chant du coq, qu'on appelle en Angleterre et en Huronie *la trompette du jour*. Il n'était pas comme la bonne compagnie qui languit dans un lit oiseux jusqu'à ce que le soleil ait fait la moitié de son tour, qui ne peut ni dormir ni se lever, qui perd tant d'heures précieuses dans cet état mitoyen entre la vie et la mort, et qui se plaint encore que la vie est trop courte.

Il avait déjà fait deux ou trois lieues, il avait tué trente pièces de gibier à balle seule, lorsqu'en rentrant il trouva monsieur le prieur de Notre Dame de la Montagne et sa discrète sœur, se promenant en bonnet de nuit dans leur petit jardin. Il leur présenta toute sa chasse, et en tirant de sa chemise une espèce de petit talisman qu'il portait toujours à son cou, il les pria de l'accepter en reconnaissance de leur bonne réception. « C'est ce que j'ai de plus précieux, leur dit-il; on m'a assuré que je serais toujours heureux tant que je porterais ce petit brimborion sur moi, et je vous le donne afin que vous soyez toujours heureux ».

Le prieur et mademoiselle sourirent avec attendrissement de la naïveté de l'Ingénu. Ce présent consistait en deux petits portraits assez mal faits, attachés ensemble avec une courroie fort grasse.

Mlle de Kerkabon lui demanda s'il y avait des peintres en Huronie. « Non, dit L'Ingénu, cette rareté me vient de ma nourrice; son mari l'avait eue par conquête, en dépouillant quelques Français du Canada qui nous avaient fait la guerre; c'est tout ce que j'en ai su ».

Le prieur regardait attentivement ces portraits; il changea de couleur, il s'émut, ses mains tremblèrent. « Par Notre-Dame de la Montagne, s'écria-t-il, je crois que voilà le visage de mon frère le capitaine et de sa femme »! Mademoiselle, après les avoir considérés avec la même émotion, en jugea de même. Tous deux étaient saisis d'étonnement et d'une joie mêlée de douleur; tous deux s'attendrissaient; tous deux pleuraient; leur cœur palpitait; ils poussaient des cris; ils s'arrachaient les portraits; chacun d'eux les prenait et les rendait vingt fois en une seconde; ils dévoraient des yeux les portraits et le Huron; ils lui demandaient l'un après l'autre, et tous deux à la fois, en quel lieu, en quel temps, comment ces miniatures étaient tombées entre les mains de sa nourrice; ils rapprochaient, ils comptaient les temps depuis le départ du capitaine; ils se souvenaient d'avoir eu nouvelle qu'il avait eté jusqu'au pays des Hurons, et que depuis ce temps ils n'en avait jamais entendu parler.

L'Ingénu leur avait dit qu'il n'avait connu ni père ni mère. Le prieur, qui était homme de sens, remarqua que l'Ingénu avait un peu de barbe; il savait très bien que les Hurons n'en ont point. « Son menton est cotonné, il est donc fils d'un homme d'Europe. Mon frère et ma belle-sœur ne parurent plus après l'expédition contre les Hurons, en 1669; mon neveu devait alors être à la mamelle; la nourrice huronne lui a sauvé la vie et lui a servi de mère ». Enfin, après cent questions et cent réponses, le prieur et sa sœur conclurent que le Huron était leur propre neveu. Ils l'embrassaient en versant des larmes; et l'Ingénu riait, ne pouvant s'imaginer qu'un Huron fût neveu d'un prieur bas-breton.

(A suivre)

Anh chàng Tự-nhiên

[illegible]

(Tiếp theo)

Viên quan-tòa không sao nén được cái tính hay cợt vấn, lại tò mò hỏi xem chàng Huy-long theo tôn giáo nào chàng theo quốc-giáo Anh-cát-lợi, hay là quốc-giáo Pháp-lan-tây, hay là tôn-giáo cải-lương. Chàng nói: « Tôi theo tôn-giáo của tôi cũng như là ngài theo tôn giáo của ngài — Bà Kê-ka-bông kêu lên rằng: Than ôi! Quả nhiên là quân Hồng-mao khốn nạn chúng không nghĩ đến việc làm phép rửa tội cho chàng! — Y-va tiểu-thơ nói: Trời ôi! làm sao người Huy-long lại không theo đạo Gia-tô? Các đức cha cố-đạo dòng tên không làm cho chúng theo đạo hay sao? » Tự nhiên lang nói cho nàng rõ rằng, trong xứ chàng không có ai rủ ai theo đạo nào cả, rằng một người Huy-long chân chính không bao giờ thay đổi ý kiến, và đến trong tiếng nói cũng không có tiếng nào nghĩa là *lòng bất nhất*. Mấy tiếng sau này làm cho Y-va tiểu thơ vừa ý lắm.

Bà Kê-ka-bông lại nói với ông cai-dòng rằng: « Chúng ta sẽ làm phép rửa tội cho chàng, chúng ta sẽ làm phép rửa tội cho chàng; cái danh-dự làm việc ấy sẽ về phần anh; còn tôi thì thế nào cũng nhận làm mẹ đỡ-đầu cho chàng; thày cả Thánh-y-va sẽ đem chàng đến chỗ rửa tội: chắc là hôm làm lễ sẽ trọng thể lắm, rồi khắp xứ Hạ Ba-lê-tân đâu cũng nói đến, và danh-giá cho chúng ta không biết ngần nào. » Cả bọn đều hùa theo ý bà chủ nhà và mọi người đều kêu lên rằng: « Chúng ta sẽ làm phép rửa-tội cho chàng! » Tự-nhiên-lang đáp rằng ở xứ Anh-cát-lợi, người ta để cho ai muốn ở thế nào tùy thích, và tỏ ý không bằng lòng cái điều họ đã bàn định chút nào. Chàng nói rằng tôn-giáo của người Huy-long cũng chẳng kém chi tôn-giáo mà dân xứ Hạ-Ba-lê-tây; rồi chàng bảo là đến hôm sau thì chàng xin từ giã ra đi. Họ liền uống cho hết cả chai rượu mía của chàng rồi ai nấy đều vào phòng đi ngủ.

Khi người ta đã dẫn Tự-nhiên-lang vào phòng chàng rồi, bà Kê-ka-bông và tiểu-thơ Y-va rủ nhau đến nhòm qua lỗ khóa để xem một tên mọi Huy-long nằm ngủ thế nào. Hai người trông thấy chàng đã giải cái chăn giường xuống sàn ván, và cái dáng chàng nằm ngủ trông xinh đẹp nhất đời.

HỒI THỨ II

Chàng Huy-long, tên là Tự-nhiên-lang, nhận được bà con.

Tự-nhiên-lang, theo thói quen, hễ mặt giời mọc và nghe tiếng gà gáy là thức dậy liền. Ở Anh-cát-lợi và ở xứ Huy-long, người ta gọi gà là *cái kèn báo sáng*. Chàng không giống như những nhà phong-lưu đài các nằm ườn oải trong giường mãi đến lúc mặt trời đã trưa cũng không buồn dậy, ngủ không ra ngủ thức chẳng ra thức, mất biết bao thì giờ quí hóa ở trong cái cảnh bán sinh bán tử ấy, rồi lại phàn nàn là đời người ngắn quá.

Chàng dậy đã đi được hai ba dặm đường, và bắn được đến ba chục con vừa cầm vừa thú, lúc trở về thì thấy ông cai-nhà-dòng Đức-bà trên núi, đang cùng bà em rất kín đáo, đầu đội mũ ngủ, đi lững thững trong cái vườn con. Chàng liền biếu hai anh em tất cả những vật chàng đã săn được; rồi chàng rút trong áo ra một thứ bùa hộ mệnh chàng vẫn đeo ở cổ, đưa tặng hai anh em ông cai-dòng để cảm ơn hai người đã có lòng hậu đãi. Chàng nói rằng: « Vật này là vật tôi quí hơn cả; tuy là một vật tầm thường song người ta bảo tôi rằng hễ đeo nó vào người thì thế nào cũng được sung sướng; nay tôi xin biếu các ngài để các ngài được sung sướng luôn luôn. »

Ông cai-dòng và bà em thấy Tự-nhiên-lang thật thà như vậy, có lòng yêu lắm và cùng mỉm miệng cười. Cái vật chàng đưa tặng đó là hai cái ảnh con trông xấu xí vụng về, buộc liền với nhau bằng một cái giây da nhờn nhờn.

Bà Kê-ka-bông hỏi chàng rằng ở xứ Huy-long có thợ vẽ không. Chàng đáp: « Không, vật hiếm có này là của vú nuôi tôi cho tôi; nguyên là chồng vú ấy trong khi đánh nhau với người Pháp ở xứ Gia-nã-đại, đã lột của họ; ấy tôi chỉ biết có thế thôi. »

Ông cai-dòng chú ý nhìn hai cái ảnh rất cẩn thận, rồi đổi sắc mặt, có vẻ cảm động, hai tay ông run, và kêu lên rằng: « Lạy Đức-bà trên Núi, ta xem hình như là ảnh của quan đại-úy anh ta và của chị dâu ta đấy mà! » Bà em cầm lấy xem, trong lòng cũng cảm-động và cũng bảo là chính phải rồi. Hai anh em đều cho là một sự lạ lùng, vừa vui mừng, vừa đau đớn; rồi cả hai người cùng cảm động và cùng sa giọt-lệ; quả tim hai người đập thình thình; hai anh em đều kêu rầm lên và tranh nhau dằng lấy ảnh xem, dằng đi dằng lại đến hai mươi lần trong giây phút; bốn mắt đăm đăm nhìn vào hai bức ảnh, rồi lại nhìn chàng Huy-long; hết người nọ đến người kia hỏi, rồi sau cả hai người cùng hỏi chàng rằng hai cái ảnh con ấy thấy bao giờ, ở chỗ nào mà làm sao lại vào được tay vú nuôi của chàng; hai anh em lại tính đốt ngón tay từ khi quan đại-úy bước chân đi cho đến bấy giờ, và nhớ ra rằng có được tin quan đại-úy đi đến tận xứ mọi Huy-long ở, rồi từ đó biệt vô âm-tín.

Trước kia Tự-nhiên-lang có nói rằng chàng không biết cha mẹ là ai cả. Ông cai-dòng, là người hay suy xét, nhận ra rằng Tự-nhiên-lang hơi lún phún có râu, mà ông biết đích rằng người Huy-long thì không có râu ria gì cả. Ông nghĩ bụng rằng: « Cằm chàng này lún phún có râu, vậy chắc chàng là con một người Âu châu rồi. Anh ta và chị dâu ta, sau trận đánh nhau với quân mọi Huy-long năm 1669, không thấy đâu nữa cả; cháu ta bấy giờ còn phải cho bú, vậy chắc vú nuôi có lẽ người Huy-long đã cứu được nó đem về nuôi làm con đấy. » Sau ông cai-dòng và bà em hỏi dò chàng nhiều và nghe chàng trả lời xong thì đoán nhận ngay rằng chàng Huy-long chính là cháu của ông bà. Hai người liền ôm lấy cháu vừa hôn vừa khóc; còn chàng thì cứ cười hoài, không ngờ đâu rằng một thằng mọi Huy-long lại thành ra cháu một ông cai-dòng ở xứ Hạ Ba-lê-tân như vậy.

(Còn nữa)

Khảo về y-học cũ của ta

Cẩm-nang trích lục

Dược tính

Dược liệu thuộc loài côn trùng

(Tiếp theo)

Văn cáp phấn (文蛤粉)

Tính chất khí vị

Văn-cáp tức là chai hoa, nghĩa là ngoài vỏ nó có ban văn sặc sỡ, nó bẩm thụ khí thuần âm của giời đất, vị hàm, khí bình, không có chất độc.

Công dụng

Vỏ chai hoa nghiền nhỏ gọi là văn cáp phấn, hòa tễ chủ hóa đàm, chỉ khát, lợi thủy, tán kết.

Nhất thiết bệnh hiếp thống, bệnh hậu tì, bệnh sỏi, bệnh lậu, bệnh băng trung đới hạ, nó tư trị hiệu nghiệm.

Phụ lục. — Văn-cáp-phấn hòa mỡ lợn khuấy thành cao, chủ trị bệnh nha cam tẩu mã (trẻ con cam răng, ăn lem lém như ngựa chạy).

Văn-cáp phấn điều hương-phụ mạt luyện nước gừng viên, chủ trị bệnh sán khí, tiểu tràng cấp thống (ruột non đau như xoắn).

Hải cáp (海蛤)

Phụ biện. — Hải cáp là vỏ chai bể lẫn lộn với đất với cát ở chỗ bùn lầy.

Hải cáp đốt cháy ra than tán mạt hòa nước uống, chủ lợi bàng quang, thông đại tiểu tiện, định suyễn chỉ khát, nhất thiết bệnh thủy thũng, trướng mãn, hoặc hung hiếp khí nghịch, nó tư trị thần hiệu.

Điền loa (田螺)

Tính chất khí vị

Điền loa là ốc ruộng, nó bẩm thụ khí thuần âm của giời đất, vị cam, khí hàn, không có chất độc.

Công dụng

Điền loa chủ thanh nhiệt, chỉ khát, lợi đại tiểu tiện, nhất thiết bệnh phù, bệnh lỵ, bệnh đan độc, bệnh đau mắt, bệnh cước khí thượng xung, (chân xưng dần lên bụng), nó tư trị rất hiệu nghiệm.

Phụ lục. — Điền loa cậy miệng nhồi châu-trần và hoàng-liên mạt vào, hứng lấy nước làm thuốc rỏ chủ trị bệnh đau mắt.

Điền-loa tán mạt gia nhập xạ hương, nặn thành bánh dẹp, trích nóng để dưới rốn cho được hành khí, chủ trị bệnh lỵ cấm khẩu.

Điền-loa và muối tán nát để dưới rốn, chủ trị bệnh tiểu tiện bất thông.

Điền loa xác. — Điền loa xác là vỏ ốc, vỏ ốc đốt cháy tán mạt hòa nước uống, chủ trị bệnh phiên vị, bệnh vị hàn (lạnh mỏ ác), bệnh di tinh, bệnh tâm thống (bão thống), công hiệu rất linh nghiệm.

Hải loa (phụ biện).

Hải loa là ốc bể, ốc bể tán vắt lấy nước, cũng chữa khỏi bệnh đau mắt.

Mẫu lệ phấn (牡厲粉)

Tính chất khí vị

Mẫu lệ-phấn là vỏ hầu tán mạt, vị hàm, khí vi hàn, không có chất độc.

Công dụng

Mẫu-lệ-phấn hòa tễ, nó thẳng tới vào túc quyết âm can kinh, túc thiếu dương đởm kinh, và túc thiếu âm thận kinh, chủ liễm sáp, cố thoát, kiêm thanh nhiệt, nhuyễn kiên, hóa đàm, tán kết.

Nhất thiết bệnh di niệu, bệnh di tinh, bệnh hư hãn (đạo hãn cũng vậy), bệnh đới hạ (xích hạ), bệnh lão đàm (ho suyễn), bệnh tâm thống (khí kết, phiền mãn) cả cho đến bệnh anh lựu, loa lịch, nang thũng, tràng nhạc), vân vân, nó tư trị thần hiệu.

Phụ lục. — Mẫu-lệ-phấn hợp tễ với Loàng-bá ngũ-vị địa-hoàng sơn-thù khiếm-thực sa-tiền [illegible] tật-lê [illegible] đỗ-trọng, chủ trị bệnh mộng-tinh di tinh hoạt tinh, gia ngưu-tất thì kiêm trị xích bạch đới.

Mẫu lệ phấn hợp tễ với địa-hoàng hoàng-bá a-giao mẫu-nhĩ hương-phụ (sao đen) bạch-thược địa du mạch-môn [illegible] chủ trị bệnh băng huyết [illegible]

Mẫu-lệ-phấn hợp tễ với [illegible] luyện dấm khuấy thành cao, viên to bằng hạt ngô, uống với dấm, [illegible] chủ trị bệnh [illegible]

Mẫu-lệ hợp tễ với sinh địa hoàng, [illegible] chủ trị bệnh [illegible]

Phương-a... — Mẫu-lệ-phấn hợp tễ với ma-hoàng-căn hoàng-kỳ (sao kỹ) bằng nhau), tán mạt xung phục, (mỗi bận hai đồng cân).

Mẫu-lệ-phấn hai lạng, bào-khương một lạng, tán mạt điều nước lã, đồ mao tễ cho được thông lợi tiểu tiện, chủ trị bệnh nang thũng. trẻ con thì dùng thông-bạch thay bào-khương, mà luyện với hồ chứ không luyện với nước.

Dùng phương này thấy hạ nang nóng như lửa đốt cũng đừng ngại, để một tễ không hiệu thì đồ tễ nữa).

Mẫu-lệ-phấn bốn lạng, huyền-sâm ba lạng, cam thảo một lạng tán mạt, luyện hồ viên to bằng hạt ngô một, uống với rượu, (mỗi ngày ba bận uống, mỗi bận ba mươi viên), chủ trị bệnh tràng nhạc, (cả con dai con gái đàn ông đàn bà, hoặc chưa thành nung, hoặc đã thành nung, dùng được cả).

(Còn nữa) Phùng-năng-Tĩnh

PHARMACIE MONTES NHÀ BA CHƯƠNG
Domart Successeur

Quí-khách mua hàng của bản-hiệu thì được hưởng đủ các lợi-quyền:
1° Bản-hiệu bán hàng rẻ, chiều khách và rất chung-thành với khách.
2° Bản-hiệu gửi hàng đi rất chóng và hàng gói ghém rất cẩn-thận.

Bách-tử kim-đan

(百子金丹)

LXXXII

Trị nước không gì bằng yêu dân

(Trương-tử)

Vua Văn-vương hỏi ông Thái-công rằng:

— Dám hỏi cái đạo lớn trị nước, muốn khiến cho vua có tiết-độ, dân được yên vui thì làm thế nào?

Ông Thái-công nói:

— Chỉ có cách yêu dân mà thôi.

Vua Văn-vương nói:

— Yêu dân thì phải thế nào?

Ông Thái-công nói:

— Phải cầu cho dân lợi mà chớ hại, phải giữ cho dân thành mà chớ bại, phải nuôi cho dân sinh mà chớ giết, phải có lòng cho dân mà chớ cướp của dân, phải làm cho dân vui mà chớ khổ, phải khiến cho dân mừng mà chớ giận.

Vua Văn-vương nói:

— Dám xin giải-thích rõ-ràng cho nghe.

Ông Thái-công nói:

— Ông vua khiến dân không mất những công-việc thường ngày thì tức là làm lợi cho dân; khiến kẻ nông-phu không bỏ thời làm ruộng thì tức là giữ cho dân được thành-sự; thu nhẹ thuế-má thì tức là có lòng cho dân; phải tiết-kiệm về việc làm cung thất đài-tạ thì dân được vui lòng; quan-lại thanh-liêm mà không làm cho dân phải phiền-nhiễu thì dân mừng-rỡ. Nếu để cho dân mất công-việc thì tức là làm hại dân; kẻ nông-phu phải bỏ thời làm ruộng thì tức là khiến cho dân bại-sự; kẻ vô tội mà bị phạt thì tức là giết dân; thuế má thu nặng thì tức là cướp của dân; làm nhiều những cung-thất đài-tạ, tức là khiến cho dân phải khổ-sở; quan-lại tham-ô mà làm cho dân phiền-nhiễu, tất là dân phải tức-giận. Cho nên người khéo trị nước thì đối với dân khác nào như cha mẹ đối với con, như anh đối với em; thấy dân đói rét thì phải lo; thấy dân lao-khổ thì phải có lòng thương; hình-phạt đặt thi hành thì phải cẩn thận như là chính mình phải chịu; thuế-má đánh thu của dân, cũng coi như lấy của mình, đó là cái đạo yêu dân vậy.

Xem thế thì biết rằng ông vua coi dân như con, thì dân coi vua như cha; [illegible] Yêu dân như con, há không phải là một điều quan-trọng lớn trong cái đạo trị nước ru!

Người ta không gì quí bằng một lòng

(Lưu-tử)

Từ đời thánh-vương đã qua đi rồi thì ông vua ít có lòng yêu dân. Ông vua đã không biết cái đạo làm vua để giữ lấy gốc nước thì quan đại-thần tất nhiên người chuyên-quyền uy-phúc mà thu lấy lòng dân vậy.

Ông vua đã không biết lập pháp để hạn-chế cái quyền kẻ dưới thì trăm họ đều lập lý riêng mà so về điều lợi vậy. Thánh-vương đời xưa trị thiên-hạ, không muốn cho người ta chia rẽ nhau, chỉ muốn cho người ta biết một lòng hòa-thuận để tuân theo mệnh lệnh vậy.

Trong thiên Thái-thệ có nói rằng: « Vua Trụ có ức-vạn bầy tôi, nhưng ức vạn lòng; vua Võ-vương có ba nghìn bầy tôi, nhưng cùng một lòng » Bởi thế cho nên vua Trụ vì ức-vạn lòng mà mất thiên-hạ, vua Võ-vương vì một lòng mà được thiên-hạ vậy.

Làm ông vua trị nước, nếu không biết khiến cho dân cùng một lòng, không biết giữ lấy quyền uy-phúc của nước, không biết noi theo cái đạo-nghĩa đời xưa, không biết lấy thần minh làm phép cho kẻ dưới thì dẫu có đất rộng người nhiều, cũng không thể nào mà giữ yên cho được.

Hễ được lòng dân thì thiên-hạ vô-địch

(Quản-tử)

Cái đạo làm quan-tướng, lấy mưu làm gốc, lấy nhân làm nguồn, mưu để thắng quân giặc, nhân để được lòng người. Bởi thế cho nên mưu có thể thắng được quân giặc tức là quan-tướng; mà sức có thể thắng được quân giặc tức là quân-sĩ. Quan tướng lấy quyết-đoán làm gốc, quân sĩ lấy đua sức làm đầu là bởi lẽ ấy vậy.

Các ngôi sao đầy trời, không bằng một vừng mặt trăng, là vì hình không giống nhau, và ánh sáng khác nhau vậy; giống hổ lang khỏe biết dường nào, mà phải bị người ta kiềm chế, là vì lòng không hợp sức không đều vậy. Muôn người mà chia lòng, không bằng trăm người mà cùng sức; trăm người mà thay đổi nhau, không bằng mười người mà cùng đánh. Nay muốn cầu cho có những quân đồng-tâm, những kẻ sĩ quyết-tử, là cốt ở người trên lấy ân-trạch phủ-dụ và thưởng phạt bao giờ cũng phải giữ cho nghiêm-minh vậy.

Kẻ có tội dẫn làm [illegible] mà không sợ, giẫm lên nước bằng mà không lo, sắp bị hình mà không [illegible] sống vậy. Nay quân-sĩ xông vào mũi gươm nhọn mà không sợ chết, nhảy vào nước lửa mà vẫn vui lòng, không phải là khinh cái chết mà thích cái sự nguy hiểm đâu, chỉ vì ân-trạch của người trên có thể sai khiến được lòng người vậy.

Quan tướng muốn được lòng quân sĩ thì tất phải cùng hoạn-nạn. Nắng không che lọng, rét không mặc áo cừu, là cốt để cùng quân-sĩ chịu đều sự nóng rét vậy; chỗ hiểm trở không cưỡi ngựa, gặp gò đống tất xuống xe, là cốt để cùng quân-sĩ cùng chịu đều sự khó nhọc vậy; [illegible] Nên được lòng người thì [illegible] khác nào như [illegible] còn ai là người địch nổi.

(Còn nữa) Nguyễn-đỗ-Mục.

QUAN THỐNG LĨNH HOOVER VA QUAN PHÓ THỐNG LĨNH CURTIS NƯỚC HOA-KỲ

(*Tiếp theo*)

Còn quan Phó Thống-lĩnh Curtis nước Hoa-kỳ thì cái lịch-sử thật là li-kỳ lắm:

Nguyên bà ngoại tổ mẫu ông Charles Curtis là một người Ấn-độ, ở châu Kaw. Cụ tằng-tổ ông tên là Plume Blanche là người tù-trưởng ở châu Kaw.

Năm ông sinh được đầy tuổi tôi, thì mồ-côi bố; khi lên ba thì mồ côi mẹ. Thế là một đứa trẻ bơ-vơ. Bấy giờ bọn người Ấn-độ mới bắt ông Curtis đem về quận Morris, ở miền Kansas để nuôi. Họ cho ông đi học ở một trường học cỏn-con ở miền đó, do các sư-đạo trông coi.

Thế nhưng nào có phải được yên hẳn một bề cứ việc ăn học đâu: Cậu bé con ấy vừa học đọc học viết, mà lại vừa phải xoay tập mọi nghề để kiếm ăn nữa. Thời thì nào ông tập làm nghề hàng thịt, nào ông tập làm nghề bồi ngựa, nào ông tập làm nghề đánh xe, mới kiếm được miếng mà ăn.

Đến năm 16 tuổi, ông chạy-chọt vào làm chân chạy giấy tại một nhà báo nhỏ kia ở Topeka. Ban ngày thì chạy giấy kiếm ăn, tối đến lại cắm đầu cắm cổ mà học tập. Ông chuyên học về Luật-khoa. Vì ông ham về môn Pháp-luật lắm.

Mà ông ham học luật là phải, vì chẳng bao lâu, lý-luận ông rất thông-thạo, rồi tranh chiếm được một chức trong ngạch Tư-pháp cũng tương tự như chức biện-lý ngày nay. Thế là từ đấy ông đã men-men bước chân lên trên trường chính-trị vậy, vì rằng ở nước Hoa-kỳ, nhiều vị đại-biểu đều do chân biện-lý mà tiến thân — Quả nhiên đến năm 1907, ông Biện-lý Charles Curtis được cử làm chức nguyên-lão nghị-viên bên nước Mỹ.

Bảo rằng ông nghị-viên Charles Curtis là một nhà hùng-biện ở chốn nghị-trường thì cũng là một cách nói quá. Thực tình thì ít khi người ta được nghe ông diễn-thuyết. Thế nhưng ông là người rất chăm-chỉ, rất hòa hòa-nhã, rất đứng-đắn, rất nghiêm-trang.

Hồi sau cuộc đại-chiến, Nghị-viện có xét đến vấn-đề trợ-cấp cho các nhà cựu chiến-binh, ông Coolidge phản-đối việc trợ-cấp ấy, ông liên-tụ đảng dân chủ cùng các nhà lĩnh-tụ khác cũng nhất định phản đối; duy có ông Charles Curtis là nhất định bỏ phiếu biểu-đồng-tình. Ấy thật là một dịp tranh-biện kịch-liệt ở chốn nghị trường vậy.

Về sau, đến năm 1924, trong cuộc hội-đồng ở Cleveland, khi bàn đến việc cử một vị phó hội-đồng để giúp việc ông chánh hội-đồng Coolidge, ai nấy đều nhắc đến tên ông Curtis, mong ông được cử sang chức ấy, nhưng ông chánh hội-đồng và hội-đồng nhất-định không ưng cử ông lên; vì vẫn có ý bất bình ông về việc vừa kể trên nọ.

Lần bàu cử ông Charles Curtis lên chức Phó thống-lĩnh vừa rồi, không những đâu đâu cũng biểu đồng-tình, không gặp sự gì phản-đối cả; ông lại còn được 45 phiếu ở Kansas-City thuận cử ông làm chức Thống-lĩnh nữa.

Cái lịch-sử của ông Charles Curtis thật là ly-kỳ hẫn-hữu. Nếu ông ở với bọn Ấn-độ nếu ông theo cái nghề bồi ngựa, tất ông cũng trở lên một ông chủ nuôi ngựa rất lớn; nếu ông giữ cái nghề đánh xe, tất ông cũng trở lên một ông chủ hiệu xe rất to, chứ ai ăng vừa. Ngày nay thì ông là một nhân nghị-trưởng Nguyên-lão nghị-viện Hoa-kỳ, và là Phó-lĩnh nước Hoa kỳ vậy.

D P D *dịch*

Đoản-thiên tiểu-thuyết

Vương Tố-Trinh

(*Tiếp theo*)

Trường-thanh đọc xong, chỉ tay vào mặt Tố trinh mà mắng rằng:

— Mày thật là đứa vô sỉ, tờ giấy này nó gửi đến cầu hôn, mà thuộc về nửa phần cưỡng bách. Đứa nam tử vô sỉ ấy có cái hạnh kiểm xấu xa như thế, thì lấy làm gì.

Trường-thanh nói xong bỏ phong thư ấy vào trong tay áo, ngảnh lại bảo Tố-trinh rằng:

Vì ta thương mày nên không muốn cho mày kết duyên với đứa nam tử vô sỉ. Mày phải nên phân biệt kẻ dở người hay mới được. Chớ nên say đắm về cái phong hóa tự do, để đến nỗi sau này lại phải hối quá.

Trường-Thanh nói xong vội bước đi ra. Thân mẫu nàng Tố-Trinh dắt con đi vào, Tố-trinh vừa đi vừa sa nước mắt.

Sáng hôm sau Tố-trinh ngồi dựa cửa lầu, vẻ mặt buồn bã, nghĩ ngợi đến lời của cha nói hôm qua, không biết tính thế nào vãn cứu lại việc hôn-nhân của mình cho thành. *Lo cho cái thói hủ tinh, đố ai gỡ mối tơ mành cho xong.* Nỗi riêng lớp lớp sóng dồi, tấm lòng bâng khuâng vẩn vơ nghĩ ngợi, chưa tìm được kế nào cả. Đương lúc châu mày phiền muộn chợt nghe thấy cái nhà gianh sẽ trước cửa, là nhà Chu-giác-Kiều trọ, có tiếng người náo động, năm ba kẻ cường tráng hung hăng. Tố-Trinh biết rằng có sự biến, dựa lan can cúi xuống nhẩm kỹ xem sao, thì thấy mấy đứa lính lệ, giữ tợn như hổ như lang, tay cầm dây sắt đến xích tay Chu-giác-Kiều mà lôi kéo, chạy đi ầm ầm, cuối lại đã chạy đi xa tít, nhìn trạng Chu-giác-Kiều khổ sở như thế nào không được rõ nữa, Tố-Trinh lòng đau như cắt, choáng váng tâm thần. Nghĩ thầm rằng: «Chu-giác-Kiều khổ sở đến nỗi này đều bởi tự ta. Dù chưa có lễ cưới, nhưng chỉ một lời nguyền ước đã là vợ chồng. Ta nỡ lòng nào cẩu yên thân lấy một mình, để mặc cho chồng ta mắc nạn.» Bèn lấy giấy vắt lên thượng lương toan tự ải. Đoạn lại nghĩ: Ta dẫu chết, nhưng Chu-giác-Kiều có biết đâu rằng ta khổ tâm, và lại nếu ta không nghĩ kế cứu ra, làm thế nào cho chàng khỏi tội. Bèn cởi dây vắt ở thượng-lương ra, ngồi yên lặng, nghĩ kế cứu Chu-giác-Kiều. Chợt ngảnh lại thấy con thị tỳ là Tiểu-hương đứng ở bên cạnh. Tiểu-hương vốn là đứa ý tứ khôn khéo, thấy vẻ mặt Tố-Trinh buồn bã, biết rằng nàng thương Chu-giác-Kiều cho nên sinh sầu. Cất lời nói khoan thai sẽ thưa nhỏ rằng:

— Tiểu-thư có ý buồn bã, hẳn vì thương cậu thư-sinh trọ ở nhà gianh bên kia mới bị bắt. Con dẫu chẳng tài gì, nhưng cũng nghĩ được kế cứu thoát cho cậu ấy khỏi phải tai nạn. Chỉ khiếm một vị làm thế nào có kim tiền đem lễ quan, thì chẳng phải lo ngại gì cả.

Tố-Trinh nghe nói, sắc mặt đương lo, hồng đỏ ra vẻ mừng rỡ nói rằng:

— Kim tiền ta có thể lo được, nhưng mày nghĩ cách làm thế nào đưa lễ vào cho lọt, mà cứu được cậu ấy ra, thì ta sẽ tối đãi với mày một cách tử tế đặc biệt. Mày thử nói cách thức đường lối đưa lễ vào quan thế nào cho ta được biết.

Tiểu-hương nói:

— Thân phụ con hiện đương làm công sai trong quan nha, nhờ ơn quan trên có lòng thương yêu, tư tào có lòng tin cậy. Nếu được của con đưa lễ vào giúp, thì việc ấy chắc xong.

Tố-Trinh bèn lấy nén vàng giao cho con Tiểu-hương mà dặn rằng:

— Con cầm nén vàng này về đưa cho cha con, nhờ đem đến lễ quan, mà sao lấy ở nguyên-trình của Chu-giác-Kiều bị khống về cho ta xem. mới biết đường mà khiếu oan cho Chu-giác-Kiều được.

Tiểu-hương vâng lời lĩnh lấy nén vàng đem đi.

Hôm sau Tiểu-hương cầm tờ sao nguyên-trình về, Tố-Trinh xem xong mới biết rằng đơn của thân phụ mình vu không cho Chu-giác-Kiều cám dỗ khuê nữ, cưỡng bách cầu hôn. Phỏng sử ta đến cửa quan, bày tỏ sự tình, gỡ cho bên bị, thì việc oan ức ấy chẳng minh bạch ra được. Đoạn lại nghĩ nếu Chu-giác-Kiều được thân oan, thì cha ta không khỏi mắc vào tội vu không. Muốn toàn tình riêng thì mang cái tiếng thất hiếu, muốn trọn hiếu đạo lại mang cái tiếng bạc tình, nghĩ lại nghĩ đi, đằng nào cũng khó. Cái có một kế ta phải làm đơn, nói rõ tình đáng thương, hoặc là quan ấp-lệnh xem đơn mình xét ra, tha tội cho Chu giác-Kiều, mà cha ta không mắc vào tội vu không, mới có cơ tình hiếu lưỡng toàn, mà thành nào sợ. Bèn cầm bút thảo tờ bẩm rằng:

(*Còn nữa*) Thạch-Bằng dịch thuật

TAXÉOL ROGIER

Thuốc chuyên-môn rất mạnh để trị bệnh lậu. Trị các bệnh như Gonnorrhée. — Cystite. — Catarrhe vésical rất hiệu. — Là một thứ thuốc mới các ông thầy thuốc ở thuộc-địa đều khuyên dùng thuốc ấy.

Giá một lọ: 1$00

BÁN TẠI HIỆU BÀO-CHẾ
L. BLANC
31, phố Paul-Bert, Hanoi
3069

Thế-giới văn-minh sử

XLII. — Thế kỷ thứ mười tám,

Vào khoảng mấy năm cuối đời vua Louis XIV (Lộ dịch thập tứ) thì quyền quân chủ chuyên chế nước Pháp bị nhiều việc thất bại, đến đời vua Louis XV (Lộ dịch thập ngũ) cũng không sao vãn hồi lại được. Trong thì vì sự tàn-ngược giáo-dân làm cho thế nước yếu đi; ngoài thì vì bụng muốn bá-tổ châu Âu mà gây nên cái vạ liệt cường kết-liên để chống lại. Cuộc thất-bại của họ vua nước Pháp, không khác gì cuộc bại-vong của họ vua nước Áo trước kia, làm cho thế quân bình của Âu-châu được ổn thỏa, nên đến thế-kỷ thứ mười tám thì rõ [illegible] khắp thế giới phát hiện ra mấy nước mạnh trước kia vốn yếu hèn hoặc chưa hề tham dự đến đại sự trong thiên hạ.

Trước hết là nước *Prusse* (Phổ-lỗ-sĩ). Năm 1701 thì quận-chủ quận Brandebourg là *Frédéric 1er* và họ *Hohenzollern* được tôn lên làm vua ở đất Kœnigsberg bên Prusse. Năm 1740 vua *Frédéric le Grand* kế ngôi ấy; bấy giờ các địa hạt thuộc quyền ông tuy nhiều, nhưng ở rải rác tự sông Rhin đến sông Niémen. Ông muốn nối liền các mảnh đất vụn vặt ấy lại, mà muốn được thế, tất phải chiếm lĩnh cả cánh bình nguyên Nhật-nhĩ-man; cái hoài bão ấy các con cháu ông theo đuổi làm cho thành công. Lại gặp được tình thế may mắn để làm xong cuộc thống nhất ấy. Họ vua Habsbourg nước Áo vì nước Pháp cản trở không khôi-phục lại được thế-lực của mình ở vùng sông Rhin, thành ra phải quay về mặt sông Danube: phía bắc phía tây bị ngăn đường, bèn quay về phía đông và mạn bán đảo Balkans. Nước Pháp trước kia một độ đã có quyền-lực ở phía tây nước Đức, nhưng vì chánh sách tham lam và bạo ngược của vua Louis XIV, đã làm cho một phần lớn nước Đức, thứ nhất là bọn dân theo tân-giáo sinh lòng oán ghét nước Pháp. Còn nước Thụy-điển thì tự đời vua Charles XII suy yếu đi nhiều không thể tai thế được gì nữa. Có hai ông quận chủ bên Đức, một ông quận chủ quận Saxe lên làm vua nước Pologne (Ba-lan), một ông quận chủ quận Hanovre lên làm vua nước Anh, là có thể tranh quyền chủ-nhân-ông bên Đức với họ Hohenzollern, nhưng mà ông nào cũng phải lo về việc trong nước mình, thành ra không sao để cập việc bên Đức được. Thế mà ở nước Phổ thì bấy giờ có ông vua có vô-lượng hùng-tài là vua *Frédéric Guillaume 1er* ông chỉnh đốn quân đội rất có kỷ luật, lấy chiến tranh làm quốc-nghiệp, dùng sức mạnh để tăng thế lực mình. Đến vua *Frédéric II* thì dựa vào nước Pháp mà cướp xứ Silésie của hoàng-hậu nước Áo là Marie Thérèse, rồi trong cuộc «thất niên chiến tranh», đánh thua được ba cường-quốc ở châu Âu, là Áo, Pháp và Nga, sáp nhập đất Farstenbund vào nước Phổ, chiếm lấy ngôi thứ nhất ở bên Đức: đó là một việc mới lạ trên kịch trường Âu-châu.

Nhưng mà việc quan trọng nhất về thế kỷ thứ mười tám là việc nước Nga-la-Tư (*Russie*) bắt đầu chen vai với liệt cường châu Âu. Về đời trung cổ, các dân tộc châu Âu đã tiến sang đến cánh bình nguyên phía Đông, tự sông Oder đến sông Vistule, lại tự sông Vistule đến sông Niémen; các giáo sĩ đã đem đạo cơ-đốc truyền cho người Nga. Nhờ có sự giao thiệp với Tây-phương ấy, người Nga còn giữ được mối tín ngưỡng chung với các dân tộc bán đảo Balkans. Sau vì cuộc xâm lược của người Mông-cổ, dân Nga phải quay về Á-châu trong mấy thế-kỷ, nhưng cũng nhờ cuộc chiến đấu với man-dân bên Đông-phương ấy mà nước Nga trở nên hùng-cường, rồi đến khi đã đuổi được người Mông-cổ, đã thu phục được đất Nga-la-tư dưới quyền các vị hoàng-đế, đã thừa kế được cái thế lực của người Mông-cổ, bấy giờ mới quay về phía tây mà lấy lại cái chỗ ngồi trên cái chiếu liệt cường châu Âu. Bấy giờ có nhiều nước không chịu nhận nước ấy, cho châu Âu chỉ đến nước Thụy-điển, Ba-lan, Thổ-nhĩ-kỳ là hết. Vua *Pierre le Grand* mới lập kinh đô Saint Pétersbourg (thánh Bỉ-đắc-bảo) ngay trên đất của Thụy-điển, đánh thua vua Charles XII nước ấy mà mở được cái cửa bể trên bờ biển Baltique. Hoàng-hậu *Catherine II* diệt ngay nước Ba-lan: Kể cái việc ấy cũng là một cái tội lớn, nhưng phải biết rằng vì cái chánh thể lạ lùng, nước ấy cũng không thể sinh tồn trên cái kịch trường mới châu Âu lúc bấy giờ được. Bà lại lấy cả xứ Crimée, đem bờ cõi phía nam đến mãi sông Dniester, lăm le muốn phá đổ cái thế lực của nước Thổ-nhĩ-kỳ trên bán đảo Balkans, cho rằng người Thổ, anh em với người Mông, đối với châu Âu là di chẳng không được can dự vào đấy. Việc ấy tuy bà làm không xong, nhưng tự bấy giờ nước Nga thế chân cho 8 nước Thổ mà dành một ngôi trên chiếu liệt cường châu Âu.

Thế là hai nước Thổ và Nga đột nhiên trở nên hùng cường, làm cho cục diện châu Âu đổi mới; tuy vậy hai nước ấy can dự vào việc châu Âu cũng chỉ có một cái ảnh hưởng là làm cho thế quân bình liệt quốc vững chãi hơn, chứ cũng không có ích gì cho đường văn minh thực, vì cái chế độ võ bị của người Phổ cùng cái chánh sách chuyên quyền của người Nga không phải là những cớ làm cho nhân loại được tiến-bộ mà tất ra lại là những điều ngăn trở cho cuộc tiến bộ ấy. Nước *Anh* thì khác hẳn; ngay tự thế kỷ thứ mười tám, nước ấy đã làm ông thầy hướng-đạo cho các dân tộc khác về nhiều điều hay nước ấy đã lập ra chính thể đại nghị (*Régime parlementaire*) một cách vững vàng có tự do chính trị, đã hiểu biết quyền lợi của mình, bắt các vua quan phải theo chánh thể ấy. Nước ấy lại chăm rõ cái lợi quyền trên mặt bể ra công phá hoại các thuộc địa của nước Pháp; đương khi ấy thì vua Louis XV (Lộ dịch thập ngũ) nước Pháp chỉ nghĩ đến việc chơi bời; một mình nước ấy bấy giờ biết cho cái vấn đề kinh tế, hiến pháp và xã hội làm quan trọng mà săn sóc đến. Đành rằng cũng còn có nhiều điều chưa được tận thiện như nghị viện nước ấy mới là hội nghị của bọn quí phái hoặc bọn phú hộ, mà chưa biết kính nể lòng tín ngưỡng của người dân, nhưng nước ấy đã biết thực hành mấy cái yếu pháp của xã hội ngày nay như quyền hội họp, quyền lập hội quyền dân ngạch chánh phủ, quyền tự do ngôn luận, tự do ấn-loát, là những điều mà cả châu Âu bấy giờ chưa biết đến.

(*Còn nữa*) Hải-Lạng

SÁCH MỚI XUẤT BẢN

LA COMPOSITION FRANÇAISE
aux examens franco-annamites
của M. L. HOULLIER
Giáo-sư trường Bảo-hộ soạn riêng cho học-trò Việt-Nam

Bán tại nhà in bản-quán
Giá mỗi quyển. : : : 0$30
Tiền cước mỗi quyển : 0,12
Ai ở xa xin viết thư về cho ông Bùi-xuân-Thành
61 — 63, Rue du Coton — Hanoi

ĐÃ XUẤT BẢN TOÀN BỘ 21 QUYỂN:
«NHỮNG KẺ KHỐN NẠN»
(LES MISÉRABLES)
Của ông: **Victor Hugo**
Nguyễn-văn-Vĩnh, dịch-thuật
VĂN PHÁP VÀ VĂN QUỐC-NGỮ ĐỐI NHAU

Phần thứ nhất:	*5 quyển, giá:*	2$40
— *hai:*	*4 quyển, giá:*	2.05
— *ba:*	*3 quyển, giá:*	1.88
— *tư:*	*5 quyển, giá:*	2.88
— *năm:*	*4 quyển, giá:*	2.28
Cộng:	*21 quyển, giá:*	11.10

Giá bán toàn bộ 21 quyển: Mười đồng (10$00)
Tiền cước gửi Recommandé, mỗi quyển. 0.20
— *cả 21 quyển làm hai gói* 1.[illegible]
Bán tại Bản-quán

Số 168

Nhi-nữ anh-hùng

DOÃN-KẾ-THIỆN dịch thuật

Tráng-sĩ không cần phải như thế, hạ quan đây cùng tráng-sĩ trước kia đã được có cái duyên gặp nhau một lần, đội ơn tráng-sĩ phải hai vị *Hàn Lý* đưa đi được bình yên, ngày nay nghĩ đến lúc nào, vẫn lấy làm phàn nàn là chưa báo được ơn sâu ấy. Phen này hạ quan nhờ *Cửu-công* nói rõ tông-tích của tráng-sĩ, nguyên là muốn đón tráng-sĩ hạ cố giúp cho một tay, đã vì địa phương trừ hại, lại hết lòng trung với nhà vua, sau này làm nên được chút công danh, mới không uổng làm một người anh-hùng có nghĩa khí.

Nói rồi dắt tay mời ngồi vào ghế khách, *Chu-đắc-Thắng* hai ba lần từ chối không chịu ngồi, *Chu-nhất-quan* nói:

Cung-kính không bằng tòng mệnh, và chăng hôm nay cần phải nói chuyện lâu, nếu không ngồi thì sao cho tiện.

Chu đắc-Thắng thấy *An* khâm-sai quan [illegible] tôn-quí tỏ tấm lòng chí thành đối với mình, không dám từ chối, phải xin lỗi ngồi xuống, *Chu-nhất quan* đối diện ngồi một bên, *An* khâm sai ngồi xuống ghế chủ, người nhà dâng trà mời uống. *An* khâm sai liền hỏi sự đi đường khó nhọc như thế nào, rồi hỏi có biết những bọn lục lâm có tiếng ở trong tỉnh Sơn-đông này, kẻ nào có thể khuyên dỗ đầu hàng được, kẻ nào có thể đoạn lại hại, ương ngạnh không chịu ra, đều xin nói rõ cho biết.

Chu-đắc-thắng nghe nói liền đáp rằng:

Đắc-thắng này năm xưa dấn mình vào chốn lục lâm, làm nhiều tội ác, nhờ có đại lão gia ban lời xá bản, xóa động lương lâm, bỏ tà theo chính, lại nhờ có *Cửu-công* cấp cho đất làm nhà ở, lại cấp cho đất để cấy cày, từ đó cuốc bẫm cày sâu, yên phận ở nơi điền giã, đã có đến vài ba năm nay rồi, cả tám người anh em bạn kia cũng đều yên phận giữ mình, không ai đi đâu nữa. Nay đại nhân hỏi đến những bọn lục lâm, kẻ tiểu-nhân này thực không biết rõ. Nhưng có nghe người ta nói là ở núi Thiên-mục và Kỳ-châu, có Tống-vạn-siêu, tên lóng là *Phi sơn-đại-vương*, núi Voi trắng ở Duyện-châu, có *Ngũ-lương-tiên*, tên lóng là *Thần-li thái-tuế*, núi Thanh-vân ở Tào-châu có *Trương vạn bảo*, tên lóng là *Thần-đàn-tử*, lại ở chùa Thanh liên núi Dương-giác phủ *Thái-an*, có tên hòa-thượng gọi là *Thiết-đầu-đà*, đã giỏi võ nghệ, lại biết tà thuật, cùng *Trương-vạn-bảo* chơi bời rất thân, hai đứa giúp sức nhau, bóc lột khách buôn, quấy rối trăm họ, thực là một cái hại lớn cho tỉnh Sơn-đông này. Cứ như ngu kiến của kẻ tiểu nhân, thiết tưởng đại nhân bây giờ hãy nên giữ kín, mượn tiếng đi tuần duyệt các nơi, khi đi đến *Tào-châu*, sai người dò xét sào huyệt của nó, rồi nhân lúc không ngờ, sai tướng đem quân, kéo thẳng đến nơi, nó không phòng bị trước, tất thế nào cũng bắt được, rồi giải về giam giữ một chỗ, lại đi bắt những tên khác. Cứ kể ba tên *Trương-vạn bảo, Ngũ lương-tiên, Tống vạn-siêu* cũng không lấy gì làm lợi hại lắm, chẳng qua chúng nó chỉ nhờ những kẻ thủ hạ, đều biết dùng âm kế hại người mà thôi. Chỉ có tên *Thiết-đầu-đà* ở phủ Thái-an, biết dùng tà pháp, hay làm mê người, đối với nó cần phải phòng bị trước, và phải nghĩ cách phá tà pháp của nó mới được, nếu không thì e rằng sẽ bị nó làm hại, chẳng hay đại nhân ý nghĩ như thế nào?

An khâm sai nói:

Tráng sĩ nói rất phải, vậy trước hết phải sức giấy đi các nơi, nói là sẽ đi tuần duyệt các doanh ngũ, nhưng hạ quan hiện nay chỉ có bốn người thủ hạ là bốn người đồ đệ của *Cửu-công* mà thôi, khi cần phải đi bắt giặc cướp, lại cần phải có người ra trận, có người giữ ấn. Lấy ai là người giúp sức cho đã được, vậy chẳng hay tráng sĩ có bằng lòng giúp cho không?

Đắc-thắng nói:

Nếu đại nhân không hiềm tiểu nhân là kẻ ngu xuẩn, có lòng dùng đến, thì dù phải làm nguy lý hiểm, kẻ tiểu nhân cũng xin cầm roi theo hầu, đến cả bọn *Hách vũ* tám người kia cũng chỉ gọi một tiếng là đến cả.

An khâm sai nghe nói cả mừng, vội sai người dọn một căn phòng riêng cho *Chu đắc-thắng* ở.

Chu-đắc thắng tạ ơn, mang hành lý xuống phòng riêng, rồi đi chào *Lục-vũ sinh, Triệu-phi thoại, Phùng-thiết-kiên*, cùng nhau trò chuyện rất vui, một lòng chờ đại quan khâm-sai đi tuần duyệt rồi cùng đi bắt nó.

Lại nói chuyện Vệ-tổng sau khi đã trông theo tuần phủ, đòi các quan thuộc hạ đến hiểu dụ, phàm nơi nào có trộm giặc, phải làm giấy bẩm ngay, không được giấu diếm, nếu nơi nào bị trộm giặc cướp phá, đã báo quan, mà án tình chưa khám phá được, thì kể từ khi tiếp được giấy sức này, phải bẩm ngay, để hiệp đồng nghiêm nã, nếu còn giấu diếm không báo, hễ tra xét ra, sẽ trọng trị không tha.

Sau khi hiểu dụ, các quan phủ huyện đều phải tuân hành, thông sức đi các nơi trong hạt, trong có vài ngày, đâu đấy đều bẩm cả. Quan tuần phủ lại cho yết thị ở khắp nơi, phàm các nơi có quân giặc cướp tiềm tàng, quan địa phương đều phải sai người dò xét, cứ thực bẩm lên quan trên, xin phải quan quân hợp đồng nghiêm nã, một là ở Tào-châu, hai là ở Kỳ-châu, ba là ở Duyện-châu, lại còn bọn cường đạo ở phủ Thái an bẩm lên, tức là *Tống vạn-siêu, Ngũ-lương-tiên, Trương-vạn-bảo, Thiết-đầu-đà.*

Quan tuần phủ tiếp được tờ bẩm ở các phủ huyện đệ lên, vội vàng đem trình quan khâm sai, vừa gặp lúc quan khâm sai sắp đi tuần duyệt, liền hỏi rằng:

Dám hỏi đại nhân lần này đi tuần duyệt, làm cách nào để tra xét các án giặc cướp?

An khâm sai nói:

Tồn-điệt đã cùng vị mưu khách bàn định, phen này ra đi, tất nói là chỉ đi kiểm duyệt các dinh quân, quyết không đả động gì đến bọn cường đạo, đi đến đâu nếu có ai đến báo là bị giặc cướp bóc, cũng bác đi không hỏi, một người cứ làm ra bộ hèn nhát không có tài, bên trong thì ngầm sai người đi dò xét tông tích bọn chúng nó. Làm như vậy là cốt để cho bọn nó ngỡ mình hèn nhát thật, đem lòng khinh bỉ, không phòng bị gì, rồi nhân lúc nó không ngờ, đem quân thẳng đến sào huyệt, thì có lẽ sẽ bắt được cả bọn, chẳng hay niên bá nghĩ có nên chăng?

Vệ-tổng nói:

Ý kiến của đại nhân thực là xác đáng quá, hiện nay trước hết kiểm duyệt các dinh ngũ ở trong tỉnh thành, các họp tất cả các tướng hiệu binh đinh, xét nghiệm một phen, rồi đi ra các địa hạt ở ngoài tỉnh, đến phủ thành nào, hay huyện thành nào, hễ ra bảng yết thị, thì những làng bị hại, hay những nhà bị cướp, đều đến đâng trong kêu oan, đại nhân cứ cố ý bác đi không xét, làm như một người nhát hèn sợ việc, bọn giặc cướp tất có người đi do thám, thấy thế ắt sinh lòng khinh thị không chịu đề phòng, như vậy thì bắt chúng nó thực không khó gì. Việc không nên chậm, xin đại nhân nên làm ngay đi.

(*Còn nữa*)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường
Từ microfilms trường Đại Học Cornell

NHÀ GIỒNG RĂNG

TRẦN-QUANG-MINH

Bản-hiệu lập tại phố hàng Bông-Lờ số nhà 199 Hanoi, đã lâu năm chuyên về nghề giồng răng. Giồng đủ các thứ răng trắng, đen, vàng, bạc; nhổ răng, chữa sâu răng, vá răng, răng đen đánh trắng, răng lệch lạc chữa lại cho đều. nhất là các cụ già sẩy hết cả hàm, làm toàn hai hàm răng khác, đã sinh đẹp hơn răng cũ, mà ăn uống nhai nó cũng như răng thật không hề hấn gì cả.

Nay bản-hiệu kể mấy thứ giá thường dùng tạm như sau này.

RĂNG

Vàng một cái	5p.00
Bạc một cái	3p.00
Trắng một cái	3p.00
Đen một cái	3p.00
Đen đánh trắng một bộ	3p.00

Giồng nhiều có hạ giá

Các quý-khách quá bộ lại bản-hiệu, hoặc làm hoặc hỏi han điều gì bản-hiệu xin hoan nghênh trân-trọng, cắt nghĩa minh bạch, và cam đoan làm hẫu được như ý.

Các quý-khách ở tỉnh khác cần mời đến quý-tỉnh làm, hoặc hỏi điều gì, xin viết thư về. Bản-hiệu sẽ có người đến tận nơi làm và giá nhời ngay.

Kính cáo
TRẦN-QUANG-MINH
Ouvrier Dentaire
199, Rue du Coton — Hanoi

NÊN CHÚ Ý

Các ngài có xe auto nhỡ vỡ kính đằng trước hay bên cạnh (pare-brise ou portière) thì nên lại hiệu TRỊNH-XUÂN-NGHĨA, *ở phố hàng Gai, số nhà 7, Hanoi. Hiệu ấy sẽ thay ngay kính mới rất trong và tính giá rẻ lắm.*

PHÒNG KHÁM BỆNH QUAN DOCTEUR P. KELLER

Ancien externe des hopitaux, ex moniteur à la clinique ophtalmologique de la faculté
SUCCESSEUR DU DOCTEUR CASEAUX

Chuyên môn chữa các bệnh ở mắt, mũi, hầu và tai.

68, đường Gia-long, Téléphone N° 587, Hanoi.

Các ngày khám bệnh từ 11 đến 12 giờ, và từ 2 h. 30 đến 3 h. 30.

7.614

1687 - 3374 ?

KÍNH CÁO CÁC NGÀI ĐƯỢC RÕ :

Hội-Vạn Quốc để dành tiền (Société Internationale d'Epargne) khác hẳn với *Viễn-Đông Tư-Cấp Hội* khi xưa (Mutuelle d'Extrême Orient) như sau này:

Hội Vạn-Quốc tại có Phủ Toàn-quyền Đông-Pháp nhận trách-nhiệm kiểm-duyệt mà *Viễn-Đông Tư Cấp Hội (MEO)* khi xưa thì Phủ Toàn-quyền Đông-Pháp *từ chối không chịu nhận trách-nhiệm kiểm-duyệt.*

Tuy *Viễn-Đông Tư-Cấp Hội (MEO)* khi xưa vì phủ Toàn-quyền *từ chối không nhận trách nhiệm kiểm duyệt nên phải tan hội*, song những người chơi hội ấy ai đóng tiền đến 31 Octobre 1917 cũng sẽ được lấy tiền về cả.

Hiện tôi đã được lĩnh 20 % số tiền tôi đóng ở hội ấy ra rồi mà tôi sẽ lại được lĩnh hơn số tiền tôi đóng ở hội ấy nữa, nghĩa là tôi được hưởng quyền-lợi của những người chơi hội *(MEO)* đóng rõ-ràng thôi không đóng nữa hay là những người đóng đến 30 Septembre 1917 vì theo lệ hội, những người này đã bỏ mất cả các quyền-lợi.

Các ngài cần hỏi điều gì về việc chơi *Hội Vạn-Quốc để dành tiền* và về hai bộ số *1687-3374* hay về việc chang chải có gì ở liquidation, của *Viễn-Đông Tư-Cấp Hội (MEO)* khi xưa xin cứ viết thư cho tôi, tôi xin phúc đáp lại ngay.

Nay kính-cáo
LÊ - THANH - GIAI
Propriétaire à Bạch-Hạc, Viétri
Ex-agent de la Mutuelle d'Extrême Orient à Hà-đông
Agent actuel de la Société Internationale d'Epargne
Viétri — Vĩnh-yên — Phúc-yên

7.622

Làm thế nào mà chữa được

Một người ở chốn thôn quê ngộ khi gặp có tật bệnh gì, thì chẳng ai là chẳng thường cứ tự vấn rằng: (Làm thế nào mà chữa được tật bệnh này) Vì chưng xa nơi tỉnh thành, thầy chẳng có, thuốc thì không thành thử người ốm chẳng có phương pháp thuốc thang gì mà chữa-chạy cả. Bởi vậy phàm các người ở chốn thôn quê, ai nấy đều cần phải tùng tùy có một quyển sách nói đủ các thứ thuốc cần dùng ở chốn thôn quê và mọi điều chỉ bảo cho biết các thức dùng các thứ thuốc ấy. Hằng ngày hiệu bào chế Chassagne ở Hanoi vẫn tiếp được vô số thư từ ở các nơi gửi về hỏi về việc ấy, nên lâu nay hiệu bào-chế ấy vẫn cố sức kiếm cách làm cho ai nấy được như ý. Nhưng ngặt vì thư gửi về hỏi càng ngày càng nhiều không thể phúc đáp riêng từng người được, bởi vậy hiệu bào-chế ấy có soạn riêng ra một cuốn sách dày 170 trang, vừa bằng chữ Pháp, vừa bằng chữ Quốc ngữ, nói kỹ càng đủ cả mọi điều cần thiết rất thường dùng

Đại khái có những chương sau này :

1. *NHỮNG LÚC KHẨN CẤP, nghĩa là những bệnh cần phải chữa chạy ngay lập tức nếu không thì thành ra nguy hiểm to; đại để như: Ngạt, chảy máu, bỏng, gẫy xương, say nắng, thắt cổ, phải gió, ngất đi vân vân....*

2. *LỜI KHUYÊN CÁC BÀ MẸ. Nói về cách tuyệt hảo nuôi con trẻ, mọi sự đề phòng để tránh các tật bệnh cho con trẻ và các cách chữa trị các tật bệnh ấy.*

3. *MỌI ĐIỀU KHUYÊN BẢO VỀ VIỆC THÚ Y. Sản nghiệp người nhà quê là chỉ trông vào đàn trâu bò, vì vậy trong cuốn sách ấy chúng tôi dành để một chương dài nói về sự sinh sản với giống vật mà trong nhà cách giữ gìn cho các giống vật ấy khỏe mạnh luôn và cách chữa hay loài vật trong nhà khi có tật bệnh.*

4. *CÁCH GIỮ NƯỚC UỐNG CHO TRONG SẠCH. Biết bao tật bệnh sinh ra là chỉ tại nước uống đục bẩn, chứa chan những vi-trùng; vậy cần phải làm thế nào cho nước được trong sạch mới được; trong chương này chỉ bảo mọi cách thực hành và không tốn tiền để giữ cho nước uống được trong sạch.*

5. *NHỮNG BỆNH XOÀNG KHÔNG NÊN KHINH THƯỜNG. Như bệnh thấp, bệnh đau bụng, đau dạ dầy, đau gân, bệnh run. Mỗi bệnh ấy lại phải có nói rõ một cách giản dị mà xưa nay thực hành đã công hiệu lắm.*

6. *BỆNH ĐAU DẠ DẦY. Nhiều người Nam mắc phải cái chứng đau dạ dầy. Cứ xem trong chương này thì sẽ thấy cách chữa thấy công hiệu.*

7. *CÁC BỆNH TẬT CỦA ĐÀN BÀ. Đàn bà thường có tật bệnh luôn, rất đau đớn; nên biết chữa cho hợp cách thì đỡ ngay.*

8. *CÁC BỆNH PHONG TÌNH. Rất nhiều và rất nguy hiểm cho người bệnh và cho cả con cháu nữa.*

9. *CÁC CHẤT ĐỘC. Một chương dài nói về cách chữa các chứng ngộ độc và làm giải độc vân vân.... lại có nói đủ cả các phương thuốc tây cùng các lời chỉ bảo rất kỹ càng về những vấn đề rất có ích cho các người ở xa nơi thành thị nữa. Cuốn sách này, ai hỏi xin cũng tặng không, không lấy tiền. Vậy ai muốn xin cuốn sách ấy thì nên viết thư về cho*

HIỆU BÀO CHẾ CHASSAGNE 59, Phố Paul Bert Hanoi

Trong thư phải đính một cái tem 5 xu cước để gửi. Nên nên viết thư về xin ngay từ bây giờ, kẻo hết.

VIỆC TRUNG-KỲ

HUẾ

Quan quyền Toàn-quyền qua Huế. — Quan quyền Toàn-quyền Robin đi đón quan Toàn-quyền Pasquier đã tới Huế chiều ngày 19. Sáng 20 ngài lại đi vào phía Nam.

VINH

Pharmacie Commerciale du Nord-Annam
E. GILLET, Pharmacien, Vinh

Bán đủ các thứ thuốc tây, giá rẻ hơn các hàng thuốc khác ở cõi Đông-dương.

Việc Nam-kỳ

SAIGON

Một thầy thông sở điện tín lấy tiền trốn trong hòm bị gần chết ngạt. — Bữa chiều 12 décembre ông quản-lý các sở-lao Côn-lôn có tư điện-tín cho quan Thống-đốc hay rằng thầy thông coi sở điện-tín ngoài Côn-lôn đã trốn khỏi.

Nên ngài có nói chắc rằng thầy thông ấy đi theo tàu Gouverneur Général Rouma vậy phải kiểm xét cho kỹ mấy người hành-khách và hàng-hóa lúc tàu ấy tới Saigon. Ngài lại có dặn phải coi chừng cái hòm gửi cho M. B... cho lắm lắm.

Ngày 13 décembre quan tham-biện ở Côn-lôn lại cho hay rằng chìa khóa tủ sắt đã mất nên không thể xét sổ sách bạc tiền của thầy ấy được.

Trưa hôm qua là bữa thứ năm lối 12 giờ, khi tàu G. G. Rouma tới hai tên cu-li vừa sắp trí khiêng cái hòm đề tên M. B... thì chúng nó lại có gặp mấy người chức việc sở thương chánh và mật-thám đang rình rập. Nên bắt lấy hòm đem lại bót quan thương khẩu và xin M. B.. đem giấy giấy tờ lại lấy.

Trong lúc đó ông cò quan thương khẩu và mấy tay chức việc mật-thám nghe tiếng cựa-kịch trong hòm nên biểu mở ra thấy thầy thông điện-tín nằm khoanh ở trong. Thầy ta gần ngạt hơi và mửa máu, lật đật đem thầy ra làm cho tỉnh lại.

Thầy ta nằm nghiêng một bên, vì bị nằm khoanh một cái hòm bề dài không hơn một thước, còn bề ngang bề sâu năm tấc. Ở dưới thân mình thầy ta thì để một đống áo quần Tây còn ở trên đầu một cái gói giấy bạc hơn bảy ngàn đồng và một xâu chìa khóa trong đó có một cái chìa khóa tủ sắt nhà giây thép ở Côn lôn.

Thầy thông này liền bị giải đến quan Biện-lý

* * *

Về việc ấy nay lại có tin rõ ràng như sau này;

Thầy thông ấy tên là Lê văn-Thịnh kêu là Lộ gốc gác người Long-xuyên hai trước đổi lên Savannakhet xứ Lào ở được bốn năm năm, thầy ta vì xa cha mẹ anh em nên buồn theo chúng bạn cờ bạc tiêu thiếu cũng nhiều nên xin nghỉ về Saigon. Đến chừng mãn phép thầy Thịnh ở tại nhà dây-thép chánh một vài ngày và lại có đổi lên Xuân-lộc quyền chủ-sở một vài bữa.

Khi trở về Saigon ở ngoài đảo Côn-lôn có cần dùng một thầy thông điện tín thì thầy ta xin tình nguyện đổi ra ngoài. Thầy Thịnh ở Saigon đi ra Côn-lôn nhằm lúc 27 28 Tết năm kia nay tính ra thì cũng được hai năm. Vì buồn rầu nợ nần ràng buộc nên thầy ta mới chịu lìa cảnh phồn-hoa thị-tứ như cảnh Saigon mà đổi ra đảo Côn-lôn là nơi điên-bão; cảnh tình thảm đạm và lại rất hiếm nghèo như thế.

Thầy Thịnh vì vóc mình nhỏ thế nên các viên quan ở Côn-lôn có đặt tên riêng cho thầy ta sợi giây thép (fil de fer).

Thầy ta vì bạc tiền khiếm khuyết nợ-nần bức sách nên mới chịu đổi ra một chỗ cù-lao nhỏ từ bề những non với nước, tám tiết chỉ thấy rõ rừng cây, nên đến nay thấy ta đem lại tủ sắt thấy bạc mấy ngàn trước mắt nên lòng tham mới âm mưu với ai đó mà bày ra một kế được sang đoạt của ấy đi. Bởi có nên hôm kia lính cảnh sát Saigon mới bắt được thầy ta nằm trong hòm với bảy ngàn mấy đồng bạc giấy.

Vả chuyện thật rõ như vậy hôm thứ tư M. Bouvier quản-đốc sở Côn-lôn hay rằng thầy thông sở điện-tín đi đâu mà bạc tiền cũng không còn thì bạn đều nghi nghị rằng bọn tù-nhơn giết thầy ta, nhưng đến chừng nghĩ qua tới khoản tiền bạc mất thì ngài nói không lẽ. Nên M. Bouvier tư điện-tin cho Saigon hay được làm án hết.

Thường thường theo phép ở ngoài Côn-lôn thì đồ đạc hành lý thì sở sa-lan trước một đêm ra tàu Rouma còn hành khách thì đi bằng ca-nốt, nên trong thì đó cái hòm nhốt thầy Thịnh chở theo ca-nốt bằng không thì thầy ta phải nằm có hơn 24 giờ trong hòm ấy nữa, hòm ấy là hòm của bọn tù-nhân làm ra 0m96 X 0m55 X 0m55

Theo như lời án kết của M. Bouvier quản đốc sở Côn-lôn thì muốn tránh cho khỏi sự nghi ngại nên thầy ta mới đề cái tên là M. Beaumont Mar-ts làm gát-dan ở Côn-lôn mới đổi về Saigon vì M. Beaumont lại còn có một người em ở ngoài, nên làm như thế ai đâu có nghi cho được. Cũng để sự mưu đã dĩ lậu nên quan đốc sở Côn-lôn cho sở mật thám hay.

Nếu thầy Thịnh muốn làm như vậy thì tưởng chẳng cần nói ai cũng biết thầy ta tự nhiên phải có một người giúp sức.

Hôm kia lối mười một giờ khi tàu Rouma lại tới ông cò Perroche chủ linh sở thương-khẩu thấy có hai tên cu-li đang le một cái hòm đề tên M. Beaumont lên xe kiến thì ngài bèn dạy đem lại bót rồi biểu M. Beaumont lại lấy cái hòm.

Hỏi ra thì hai tên cu li ấy nói có một người Annam nào đó biểu chúng nó vác cái hòm còn người Annam nói đó cũng không thấy mặt vì việc đã bể bạt ra rồi thì ấy đã dĩ đào vi thượng.

Trong lúc ấy muốn biết rõ [illegible] thì có một người giúp việc sở thương chánh tuởi lấy cái đồ đùng đập đầu lại, làm cho thầy Thịnh lúc đó nằm trong hòm cái đầu sống động xuống đất còn hai chân đưa lên Trời, nghĩ ra thật là rất đau đớn vì mấy ngàn đồng bạc mà chịu khổ thân như thế.

Hôm đem về bót và mời M. Beaumont tới liền. Năm giờ rưỡi M. Beaumont tới ông cò mở rương ra thấy thầy Thịnh nằm co quắp trong hòm Thầy ta cắn lưỡi, nên máu chảy ra ướt hết một cái mùi xoa và áo quần, còn bạc giấy để trên đầu còn y nguyên là 7110 đồng.

Đến chừng cho tỉnh lại thầy Thịnh tỉnh dần lại, hỏi thầy ta làm thế nào mà nằm ở trong, thì khai rằng trước hết do một thầy bồi ruột mướn nó 100 đồng bạc để vào, và khi đem xuống tàu cũng trả 100 đồng nữa Còn việc giữ gì khi ở dưới tàu từ Côn-lôn cho đến Saigon thì đã có tên Lâm-văn-Cao, nếu xong việc thì sẽ trọng thưởng.

Ấy sự sắp đặt như thế, ý cũng tưởng đâu là xong rồi, vì tàu đã tới bến rồi, còn một chút nữa thì lên bờ cùng nhau chung hưởng. Ngờ đâu không thoát khỏi lưới trời, khiến ra bể việc!

Hỏi xong, bèn giải Ng-văn-Thịnh lên quan Biện-lý để chờ ngày luận tội.

Và nghe rằng sau khi vụ ấy, tối lại hồi 7 giờ rưỡi, quan Biện-lý có đến vời M. Beaumont và hỏi sao có việc lạ lùng, thì ra M. Beaumont cũng không rõ. Ấy là tại Ng-văn-Thịnh vì biết rõ M. Beaumont là người ở tại khám đường, muốn cho khỏi nghi ngờ nên mượn tên người để làm bằng cớ.

CHỢ-LỚN

Vụ án mạng vì tình. Một người đàn ông đâm một người đàn bà. — Vừa rồi ở Chợ-lớn tại con đường Cây mai có một vụ án mạng ghê gớm vì tình xin thuật rõ lại sau:

Cô Nguyễn-thị-Nam, là một người đàn bà trẻ tuổi, bởi nhan sắc của cô vừa được mắt bọn thanh niên, nên có nhiều người đến xin cầu hôn cô, nơi nào cô cũng không bằng lòng. Vì sao cô đã lớn mà lại không muốn lấy chồng? Cô có tình chăng? Có lẽ

Trong mấy người đến xin cầu hôn mà không được đây có một người tên là Anh. Người này vì không như sở nguyện nên đem lòng giận, trông cậy được gặp nàng đặng hỏi vì sao mà nàng không ưa mình. Một ngày kia, Anh may gặp được Thị-Nam. Gặp mặt Anh nói điều gì Thị-Nam cũng nghe, nhưng đến khi Anh mở lời chọc ghẹo thì nàng xua đẩy nhất định không nghe.

Nhiều lần như vậy, lúc nào Anh gặp Thị-Nam cũng thả dạng be he và cũng bị Thị-Nam xua đẩy không nghe.

Thiệt ra thị-Nam không thương được Anh và những người đến cầu-hôn là vì đã thề non hẹn biển với một người khác rồi, nhưng Anh không biết, lấy làm lạ sao thị-Nam đã lớn mà không chịu lấy chồng. Nhiều lần thử ý nàng không được nên đem lòng tức giận bèn định giết thị-Nam cho bõ ghét. Nên hôm chúa nhựt 9 décembre này Anh lấy dao cắp vào mình ra đi kiếm thị-Nam mà giết.

Cắp dao đi cùng các con đường ở Cholon đặng kiếm Thị-Nam nên gặp người đàn bà nào Anh cũng ngó. Rủi cho Thị-Nam khi Anh đi đến góc đường Cây-mai và Général de Béliê thì gặp nàng ở đây.

Thị-Nam làm gì mà giờ này ở ngoài thành phố? Đi đến chỗ hẹn với tình nhân chăng?

Anh gặp được Thị-Nam liền đến gần hỏi chuyện và biểu nàng chịu kết hôn với mình, Thị-Nam xua đẩy như mấy lần trước. Khốn nạn cho Anh liền rút dao ra nhắm ngay ngực Thị-Nam mà đâm.

Thị-Nam liền té xuống còn Anh thì lo dông tẩu thoát. Thiên hạ chạy đến xem rất đông, rồi thị-Nam vào nhà thương Chợ rẫy. Đi chưa đến dọc đường thì thị-Nam hồn qui địa lộ, giã sạch nợ trần.

Ông cò chánh Cholon hay chuyện liền đến làm án kết và truyền lịnh nã tróc thằng thủ phạm.

Hiện giờ chưa biết đã bắt được đứa thủ phạm Anh đó chưa nhưng không sớm thì muộn bắt cũng được, vì danh tính nó thiên hạ đã biết rồi.

Than ôi! Hồng nhan bạc mạng là thế!

« *PHỒN HOA-MỘNG-TINH* » *là một cuốn tiểu thuyết rất hay. Nói chuyện một người thiếu-niên mê chơi ả-đào mới xuất bản giá mỗi cuốn là 0$30.*

Cước gửi đảm bảo thêm 0$15.

Ban buôn và bán lẻ ai mua, thì viết thư và gửi mandat về cho:

M. Trần-văn-Huấn
7.368 61-63, Rue du Coton, Hanoi

DELEULE & DETOUILLON

76, Phố hàng Trống, Hanoi

Quí-khách nên mua những xe-đạp thượng hạng mà giá lại rẻ không đâu bằng

XE-ĐẠP TERROT :	
Thượng hảo hạng	75$00
Hạng đi đường xa B.	68.00
Hạng đi đường xa A.	66.00
XE-ĐẠP ALCYON	
Thượng hảo hạng	72.00
Hạng đi chơi	66.00
Hạng đi đường xa	54.00
XE-ĐẠP « DRAGON D'OR »	50.00

7036

LỆ MUA BÁO

Xin nhắc lại để các ngài duyệt-báo biết rằng: tiền mua báo thì phải trả trước. Vậy các liệt-quí ông nào mua thì gửi tiền cho, hễ không có tiền gửi theo giấy mua thì bản-quán không trả lời. Mua báo thì tính từ rằm hoặc mồng một tháng tây trở đi cho gọn.

"Các quan công nhận là tốt nhất"

Có nhiều thứ rượu bắt trước rượu Tonique Tonkinois, nhưng rượu Tonique Tonkinois vẫn tốt hơn cả.

Bán tại nhà thuốc Montès nhà ba chuông, 54, Phố Paul-Bert, Hanoi.

Nhà Bán-đồ « TẦM-TẦM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

茂 MAO-SENG 盛

57, Rue Jean-Dupuis Phố Mới), Hanoi
MÁY NÓI SỐ 248

Hiệu tôi mở từ năm 1889, kể được 31 năm chuyên nghề làm các thứ gạch hoa, cống, chấn-song bằng xi-mo. Được nhiều giấy khen của Nhà-nước.

Hàng tốt, giá cũng hạ, vì hiệu tôi muốn mong đông khách.

Quí-khách có dùng, xin mời chiếu cố.

2013 MẬU-THỊNH kính cáo.

Dépuratif Ribal

Thuốc tẩy huyết và tiêu độc

Thuốc này rất hiệu, rất có tiếng, nên thành ra một thứ thuốc rất quý. Dùng trị bệnh ngoài da rất hiệu.

Giá tiền : 1$30

Pommade Ribal

Làm cho đỡ đau, trừ trùng-độc, làm cho lên da, dùng để trị các bệnh lở, và các bệnh ngoài da. Thuốc ấy dùng phụ vào với thuốc Dépuratif Ribal.

Giá tiền : 0$80

BÁN TẠI HIỆU Bào-chế
L. BLANC
31, phố Paul-Bert, Hanoi

Đi rất êm và bền!

Các nhà làm giầy tây muốn làm thứ giầy như ở bên Hoa-kỳ mới chế ra, đi rất êm và bền thì nên dùng thứ cao-su sống mà làm đế.

CAOUTCHOUC CRÊPE

Đủ các hạng dầy mỏng và có bán sẵn cả dựa để dán, giá hạ hơn mọi nơi.

Xin lại hỏi tại hiệu;

HAI-CHINH
74-76, Rue des Ponts-en-Bois,
HANOI

Hiệu bào-chế J. BLANC

L. BLANC kê-nghiệp

Lập tự năm 1886, ta thường gọi là hiệu thuốc Lập-lăng ở phố Tràng-tiền (Rue Paul Bert) số 31, Hanoi-Tonkin

Giây nói số 59

NÊN ĐẾN ĐÓ MÀ HỎI:

ŒNO KOLA COCA. — *Rượu bổ để cho những người ốm và đàn bà ở cữ . . . . Một litre:* **2$40**
Trước khi ăn cơm uống một cốc con.

ELIXIR HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc nước. Một chai:* **1,25**
GRANULÉ HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc hạt. Một chai:* **1,25**
Đều là thuốc trị bệnh lao, bệnh ghip và các bệnh đau phổi rất hay, người lớn trẻ con đều dùng được cả.

SIROP D'HÉMOGLOBINE SOLUBLE. — *Thuốc trị bệnh hao mòn xanh xao rất là thần hiệu. Mỗi lần trước khi ăn cơm uống 3 hay 4 muỗm . . . . Một chai:* **1,50**

GOUTTES NOTAL, Circulation du Sang. — *Thuốc làm cho mạch máu chạy đều . . . . Một chai:* **0,80**

Ai ở xa có cần hỏi gì cứ viết thư về, bản-hiệu xin trả lời ngay
Tiền gửi hàng phần người mua phải chịu
3003

CHỈ MỘT THỨ RƯỢU BỔ 33.500

là làm cho người ta lại được mạnh mẽ, khỏi mệt nhọc, bớt sự xanh sao, mà thêm được cường tráng để mà hưởng những lạc-thú ngày Nguyên-đán mà thôi.

Giá mỗi chai: **2$10**

Bán tại hiệu CHASSAGNE
59, Phố Tràng-Tiền
HANOI

Các ngài thích rượu Cognac

NÊN DÙNG

COGNAC COURVOISIER

là thứ rượu quí

của

NÃ-PHÁ-LUÂN HOÀNG-ĐẾ

Bán tại: L'Union Commerciale Indochinoise et Africaine Haiphong, Hanoï, Nam-định, Bến-thủy, Thái-bình, Yunnanfou, Tourane, Huế, Qui-nhơn, Nha-trang, Đồng-hới, Thu-xá, Saïgon, Pnom-Penh.
3007

NET MẶT KHÓ COI

Có gì là ta coi thường hơn cái đinh, cái nhọt nữa không? Vậy mà nhọt sầy lắm khi làm cho ta mất công nhỡ việc. Vì làm sao? Mặt mày trong trẻo mới ra người khỏe mạnh, ai thấy cũng phải mến; mặt mày đầy những chốc những mụn thì ai cũng sợ, vì người ta nghĩ rằng mình có bệnh gì kín.

Vậy mà chữa mụn, nhọt không khó gì, chỉ bôi thuốc mỡ INOTYOL một vài lần là hết.

Cô danh ca Lydia ở nhà hát Variétés tại thành Paris có nói rằng:

« Đã được mấy tháng nay tôi lên mụn khắp mặt, đến nỗi mặt mày biến đổi, tôi không giám ra hát nữa. Tôi dùng hết các thứ thuốc mà không đỡ.

Sau tôi chỉ bôi thuốc INOTYOL có một ít hôm là khỏi hết. Quả là một thứ thuốc quý-hóa vô chừng, tôi thực hàm ơn với ngài, vì nhờ thuốc của ngài mà tôi được khỏi hẳn. Tôi có mách thuốc INOTYOL cho người quen tôi thì ai cũng phục là thuốc hay ».

Xem như thế thì đủ biết rằng thuốc INOTYOL thần hiệu vô song. Chữa các bệnh ngoài da như lở, ngứa, mụn nhọt sầy đều khỏi hết.

Hỏi mua INOTYOL ở các hiệu thuốc

INOTYOL

Chữa bệnh sốt cách nhật

SỐT RÉT NGÃ NƯỚC

không gì bằng

QUINOFORME

là thuốc tiêm, thuốc viên hay thuốc hoàn
Chế theo khoa-học và đã thông dụng ở các thuộc-địa pháp.

Có bán ở khắp các hiệu thuốc tây.
H. LACROIX, 37, Rue Pajol, PARIS (18e)

THUỐC CHỮA BỆNH THƯƠNG GÂN

Chúng tôi lấy làm hân-hạnh mà bá-cáo cho công chúng đều biết rằng quan Bác-sĩ Leroy, là thầy thuốc, coi các nhà thương ở Ba-lê mới tìm được một thứ thuốc rất công hiệu để chữa những bệnh không ngủ được, bệnh đau gân, bệnh già, đánh trống ngực, khó thở, để làm cho chí được sáng cho óc được yên lặng và được tinh tường.

Quan Bác-sĩ Leroy ngài bảo thuốc *Neurinase* này dùng mà chữa bệnh không ngủ được, đau gân, đau cốt thì rất là công hiệu. Thực là một thứ thuốc rất tốt, không nguy hiểm gì cả, mà ở xứ nóng dùng thì lại càng tốt lắm.

Ở các hàng bào-chế lớn đều có bán cả.
2856

Agents d'Annonces en Europe
L. MAYENCE & Cie
DAVIGNON, BOURDET & Cie, Succrs
9, Rue Tronchet, PARIS
19, 21, 23, Ludgate Hill, LONDRES

RƯỢU PIPPERMINT

ĐÒI CHO ĐƯỢC HIỆU

GET!

Rượu này uống mát khan tiếng và tiệu.
Làm bằng đường tin anh.

BÀ CHÚA NHỮNG CRÊMES BẠT-HÀ.

Pha lộn với nước, rượu Bạt-hà Pippermint uống lấy làm mát mẻ lắm.
Hãng cất ra từ năm 1796 ông **GET FRÈRES**
ở thành REVEL (Tỉnh Haute-Garonne)

PHẢI BIẾT KÉN CHỌN

Một nhà ngụ ngôn Pháp kể chuyện rằng: có một con lừa gặp lúc vừa đói, vừa khát, nhân thấy có một thùng nước và một sọt cỏ, nó không biết nên uống nước trước hay nên ăn cỏ trước, thành thử cứ láng-táng ngần ngại mãi, hóa ra chết cả đói lẫn khát.

Ở đời thật cũng có lắm chuyện tương-tự như thế, nhất là trong sự thuốc thang, thường thấy có biết bao nhiêu là thứ thuốc, mà chỉ vì người ta ngần-ngại không biết kén chọn đằng nào, thành ra lụy đến thân.

Hãy nói riêng về bệnh đau mắt, kể có hàng hà sa số nào là thuốc, thành thử nhiều khi người ta dùng phải thứ thuốc chẳng những không công-hiệu mà lại có hại thêm nữa.

Từ nay trở đi, các ngài chẳng phải ngần ngại gì nữa, hễ đau mắt cứ thuốc COLLYRE JAUNE của bác-sĩ CASAUX mà dùng, dù bệnh nặng đến đâu, dùng thuốc ấy cũng không nặng ra được.

Thuốc COLLYRE JAUNE của bác-sĩ CASAUNE là thứ thuốc đã kê cứu kỹ, càng mới chế ra, đã thí-nghiệm chắc-chắn, thật là một thứ thuốc vô song để trị các bệnh đau mắt.

Giá thuốc lại rất rẻ, khiến cho ai nấy đều có thể mua được mà dùng.

Hễ khi trong nhà có người chớm đau mắt, là phải dùng ngay thuốc COLLYRE JAUNE của bác-sĩ CASAUX mà trị đi.

COLLYRE JAUNE
SELON LA FORMULE DU DOCTEUR CASAUX
COLLYRE JAUNE
SELON LA FORMULE DU
DOCTEUR CASAUX
LABORATOIRE DU COLLYRE JAUNE
HANOI, 59, Rue Paul-Bert, HANOI

0$50.

Bán ở hiệu Bào-chế
CHASSAGNE
59, Rue Paul Bert, Hanoi
và ở khắp các hiệu thuốc tất khắc

Agences d'annonces en Europe:
SOCIÉTÉ MUTUELLE de Publicité
14, RUE ROUGEMONT, PARIS (IXe)

CÁC THẦN ÁI-TÌNH RỬA RĂNG

Này trông các thần ái-tình kia. Các thần rửa răng cho mỹ-nhân kia có bạn không? Thần ấy dùng gì mà rửa răng thế? Chắc là dùng DENTOL. Vì rằng....

Thuốc DENTOL (nước, bánh hay bột), là một thứ thuốc rửa răng vừa có chất trừ-độc, lại có vị thơm rất mát.

Thuốc ấy chế theo công việc khảo-nghiệm của ông Pasteur. Trừ được hết thẩy vi-trùng trong miệng, ngăn được và trị được bệnh sún răng bệnh sưng lợi, sưng cổ. Dùng trong mấy ngày, là răng trắng bong và mất hết xỉn.

Dùng thuốc ấy trong miệng có hơi mát lâu bền. Trừ độc được trong 24 giờ.

Giấm nguyên-chất vào bông mà dùng, thì trị bệnh đau răng rất hiệu.

Thuốc DENTOL bán ở các hiệu lớn bán nước-hoa, và các hiệu bào-chế. Bán buôn tại Maison FRÈRE, 19, Rue Jacob, Paris.

Giá là 1$80

PHARMACIE MONTÈS - HANOI
NHÀ ĐỒNG HỒ BA CHƯƠNG

GRANDS MAGASINS RÉUNIS

PHỐ PAUL-BERT — HANOI

Même Mon à Saigon: GRANDS MAGASINS CHARNER

Nhân dịp ngày Tết

Terrines de foie gras aux truffes		**19** fr. 00
Un Bordeaux:	*le Saint-Emilion*	**9** f. 00
Un Bourgogne:	*le Meursault*	**13** fr. 00
Un Mousseux:	*le Vve Amiot, carte rose*	**14** fr. 25
Un Champagne:	*le Mercier, carte d'or*	**26** fr. 50
Un Roi:	*le Pommery Greno, 1/2 sec.* . . .	**39** fr. 00
Des friandises:	*Des dragées Jacquin, le 1/2 kg.*	**22** fr. 50
	Des chocolats fourrés Sévigné, le 1/2 kg. . . .	**42** fr. 50
	Des marrons glacés frais le 1/2 kg.	**30** fr. 00

Nếu không ưng thì nên mua:

Un Panier-Réveillon complet . . . . **5$00**

Trung Bắc Tân Văn

BANQUE DE L'INDOCHINE

ĐÔNG-PHÁP HỐI LÝ NGÂN HÀNG

SÁNG LẬP RA TỪ NĂM 1875

TƯ BẢN DỰ ĐỊNH: France **72.000.000**
TỔNG CỘNG KHOẢN DỰ-BỊ NGÂN ĐẾN NGÀY 31 DÉCEMBRE 1927: » **85.500.000**

HỘI-ĐỒNG TRỊ-SỰ:

Chánh trị-sự:	M. STANISLAS SIMON, Chánh-hội-đồng trị-sự công-ty hỏa-xa Vân-nam;
Phó trị-sự:	M. PAUL BOYER, Chánh-hội Thương-cục Comptoir National d'Escompte de Paris;
Tổng quản-lý chủ-nhiệm:	M. RENÉ THION DE LA CHAUME, Nguyên thanh-tra Tài-chính-bộ.

Công-việc bản ngân-hàng kể như sau này:

In các thứ giấy bạc.

Mua bán các trái-phiếu ngân-phiếu, các giấy nhận tiền đi đường, gửi tiền đi bằng điện-báo hay bằng thơ-từ cho các nơi có chi điếm hay là các viên quản-lý của ngân-hàng ở những thị trường to tại khắp thế giới.

Gửi tiền đi khắp các nơi ở Đông dương.

Mở các quĩ cho vay tiền và gửi tiền, bất cứ thứ nào, hoặc có hạn định, hoặc không hạn tùy theo ý muốn của quí-khách. (Xin xem bản tổng kê về việc này).

Cho vay tiền trước về các trái-phiếu, mùa màng, hàng hóa, đồ vàng đồ bạc.

Nhận mua bán những trái-phiếu khắp các thị-trường, nhận hỏi tiền giúp những lợi-tức, công nợ ở khắp các thị trường, và nhận giữ hộ những trái phiếu.

Nhận trả tiền trước những trái-phiếu khắp mọi nơi, và nhận đòi hộ các tiền tài về việc buôn khắp Toàn-cầu.

Đổi chác các thứ tiền bạc hoặc trả ngay hay trả dần. Mua và bán các thứ tiền ngoại-quốc.

Giao-dịch các công việc thuộc về ngân-hàng ở Đại-pháp, Viễn-đông và các ngoại-quốc. Tại Hanoi và Haiphong có cho thuê tủ bạc.

Điểm-Lưu-Tín-Diện:
INDOCHINE

GIẤY NÓI:	*Hanoi*	58 et 561.
	Haiphong	26 et 219.
	Namdinh	90.
	Vinh	45.

[illegible] du Trung-Bắc-Tân-Văn

Le Gérant: NGUYỄN-VĂN-LUÂN

Luan